

SỐ 183 — NAM THU NAM

THU SAU 17 AVRIL 1936

MỘT / 8
16fr

GIA BẢN
7 XU

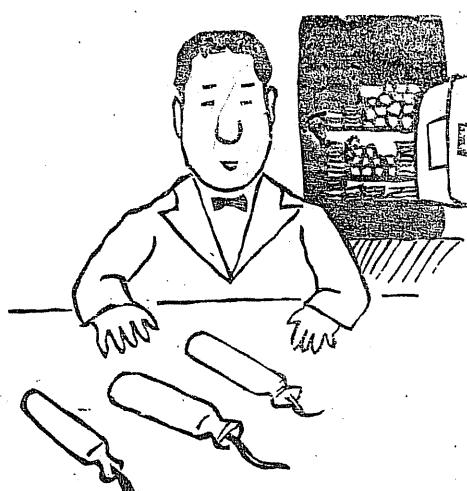
PHOENIX

xã hội và kinh tế ào phùng

TRONG RẠP XIẾC AN NAM

NHỮNG NHÀ QUÝ THUẬT BIỂN HÓA

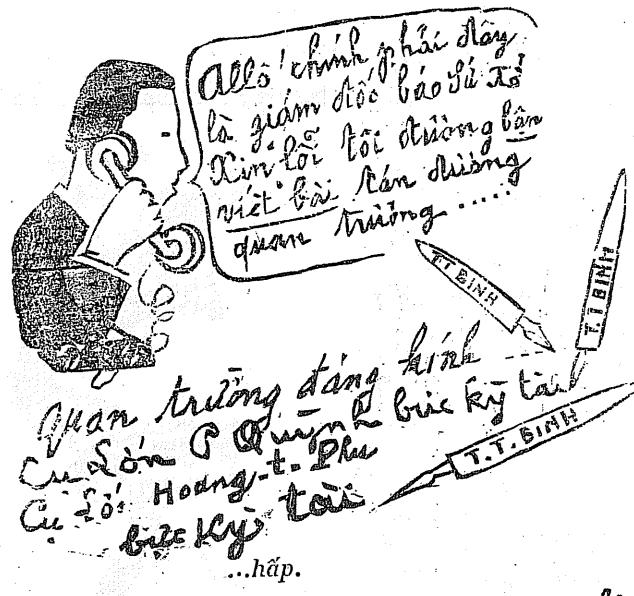
(Số 2, số 3 và số 4)
BIỂN MỘNG THÀNH SỰ THỰC
DIỄN TRÒ « KHÔNG HÁO DANH »



Ông Phạm Lê Bồng — Văn chương chữ
nghĩa minh dày óc, ai lại cả đời bán
pháo...



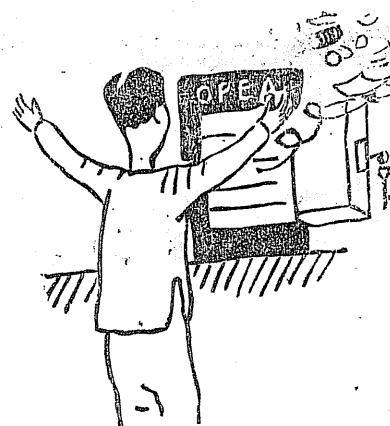
Úm ba la...



Allô! Chính phủ đây
là giám đốc báo chí Tờ
kinh lối tôi đường băn
viết bài khen đường
quản trưởng...
Quan trưởng đăng kín
Cục Sân Giai t. Phu
Cục Lộ Hoang t. Phu
bắc kỵ tài
...hấp.



Ông Vũ Đình Long — Gõ mãi
đầu trẻ cũng suông tính...

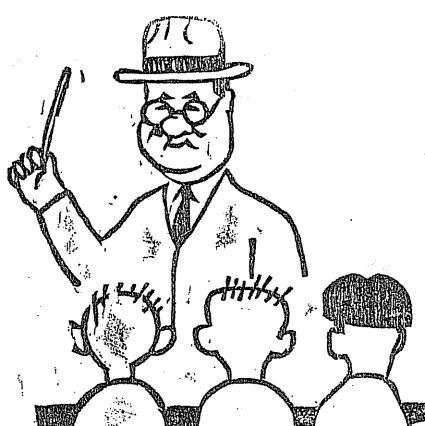


Opéra! Úm ba la...



...hấp.

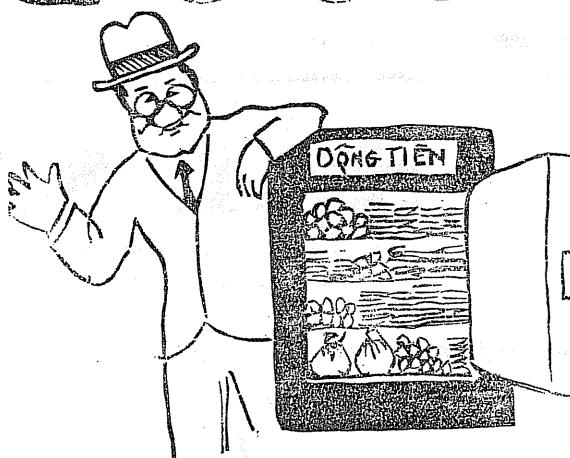
DIỄN TRÒ « KHÔNG HÁO TIỀN »



Ông Vũ Đình Long — Gõ mãi
đầu trẻ cũng suông tính...



Úm ba la...



...hấp.

ĐÃ IN XONG VÀ ĐÃ BẮT ĐẦU BẢN
GẠNH HANG HOA (SẠCH LA MA)

TỪ NHỎ ĐẾN LỚN



CÁI CÁCH TRONG TRUNG

AI cũng còn nhận rằng nội các bộ ở Huế có bộ Hình là làm việc nhiều hơn cả: nào thay đổi hình luật, nào lập ngạch lục sự, nào định mở tòa thương thẩm nữa... Ông Bùi-Bằng-Đoàn chắc có gầy đi chút đỉnh.

Nhưng, tôi đã nói, thay đổi một ông thương chỉ là thay đổi... một ông thương. Cái cách thực hành luật, lẽ lại là một truyện khác. Có điều đáng buồn là chính truyện khác ấy mới can hệ tới dân gian.

Một ví dụ: theo báo *Tiếng Dân*, gần đây, ông quan tỉnh bạt Phú-yên nhóm thân hào tổng lý và nhân dân lại để hiểu về việc kiện tụng. Ý giã ông quan này muốn tố cho thiên hạ biết rằng không phải chỉ có bạu sĩ phu di thi tri huyện tập sự mới biết diễn thuyết... Mà ai cũng tưởng ông ta sẽ đem tài hùng biện nói cho dân biết những điều luật mới.

Ông ta hiểu rằng: « Ai có kiện thi trước hết phải đến ngũ hương, rồi đến lý trưởng, rồi qua tay tổng lý, đoạn đến huyện, rồi đến tỉnh, sau rốt tư về bộ. »

Thành thử ra tòa Nam án có tối, bảy tám cấp kia lần. Có một việc kiện mà qua được chừng ấy cấp, trưởng cũng khó hơn cá vượt vũ-môn nhiều, hoặc may mà vượt qua, nhìn lại sản nghiệp vẫn như xưa thì chắc cũng phải cho là một sự lạ. Một sự lạ nữa, là theo luật mới, tòa Nam án trong Trung cũng như ở ngoài Bắc chỉ có ba cấp: huyện đường là đệ nhất cấp, tỉnh đường là đệ nhị cấp và bộ hình là đệ tam cấp. Ông quan tỉnh kia chắc có ý cho luật mới đặt ra ít cấp quá, nên ông không bằng lòng, ý muốn sửa chữa cho vui.

Ông ta lại hiểu: Ai không tuân theo những cấp kia mà việt khống thì đơn sẽ giao về tổng lý sở tại và bị phạt.

Ý chừng ông sợ dân gian có việc kiện tụng cứ gửi thẳng lên tỉnh đường hay về bộ thì lại bận đến giấc ngủ trưa của các cụ lớn, nên mới nghĩ phạt những người vô ý hay dốt nát định việt khống. Đó là một điều luật chỉ riêng ta có mà tây không có, ta có thể tự hào là hơn người ở chỗ ấy được vậy.

NGHỀ TRỒNG RĂNG

MỘT đạo luật tháng giêng tây năm nay về nghề trồng răng đã được lệnh thi hành ở Đông-dương. Kết quả rực rõ của đạo luật ấy là làm vô số nhà trồng răng hòa ra thất nghiệp.

Theo luật ấy, muốn làm nghề trồng

răng phải có một trong ba văn bằng: 1.) Y khoa bác sĩ; 2.) Nhâa khoa; 3.) Tốt nghiệp một trường Cao đẳng y học ở thuộc địa.

Thi hành luật ấy không phải là không có lợi: lợi cho sự bảo vệ sinh mệnh nhân dân, lợi cho những người nào có bằng kẽ trên và lợi cho những người nhiều tiền muốn tiêu bót đi.

Còn những người ít tiền, thi chắc là họ quay về mày ông lang hay là họ đánh cắn răng mà chịu. Cần răng mà chịu chắc bây giờ lại còn bọn họ thợ trồng răng nữa. Chính phủ hạn cho họ sáu tháng để nộp văn bằng kia. Trời ơi! trong sáu tháng thi học làm sao cho kịp đỗ được Y khoa bác sĩ. Chính phủ thỉnh thoảng cũng tra hỏi hài thật.

Đã đánh răng sáu tháng nữa không đỗ được bác-sĩ, thì họ phải chịu thôi nghè, về làm thế nào để tự au ủi thi làm. Nhưng, nếu họ đã mua máy móc để chữa răng, thì những đồ dùng đó ai chịu tiền? Một đạo luật không có bao giờ bỏ hẳn những điều lợi đã có (droits acquis).

Đạo luật ấy ra thật là nhỏ rằng hàm họ cũng không đau đớn bằng.

TUYỂN CỬ NGHỊ VIÊN PHÁP

MIỀN-NAM sắp sửa có cuộc tuyển cử cử lấy một ông nghị thay mặt cho thuộc địa ở nghị viên Pháp. Mấy người ra tranh cử, đã bắt đầu vận động kịch liệt và đã thấy bêu xấu nhau rồi.

Mới đây, trạng sư Lê văn Kim diễn thuyết trong Nam, có tỏ ý muốn có một người Annam ra ứng cử để đại diện cả nước Pháp lẫn người Nam ở nghị viên. Ông viên lê rằng một ông nghị người Pháp như ông cựu nghị viên Outrey, mỗi lần lên diễn đàn ở nghị viện là các ông nghị khác đều bỗng dậy, vì họ không thiến bàn đèn đắt thuộc địa xa xôi này, thành thử ra ông Outrey chỉ nói cho mấy cái bàn với mấy lọ mực nghe. Nếu là một ông nghị Annam, thì các ông nghị khác sẽ vì hiểu kỹ mà nghe hết buổi.

Tuy là một ý kiến hơi có vẻ táo bạo, ông Lê văn Kim được cử tọa rất hoan nghênh. Nhưng... ông Lê văn Kim chỉ mới đến thuyết cho người Annam nghe.

TÚ LY

DÂN VÀ LUẬT

SỞ rất ít người khao cổ đã xem qua quyền luật Gia-long, chắc đều mỉm cười lúc đọc bài tra viết ngày 12 tháng 6 năm Gia-long thứ 11. Những người soạn quyền luật ấy toàn là những thi-sĩ để móng tay dài và cong như xe điểu trúc, tâm trí mờ tối như những bài thơ cỏ, thì làm thế nào mà công trình của các cụ ấy minh bạch như nhất quyết, nhanh như chớp nhoáng được!

Cái ánh sáng mặt trời, mặt trăng của các cụ chỉ là cái ánh mờ của ngọn đèn dầu sắp tắt, còn cái chớp nhoáng kia để thường giống cái bung của con đóm trong nồi cỏ. Vậy mà ngọn đèn dầu ấy, bụng con đóm-đóm ấy, các cụ lại dấu biệt như của già-bảo, không đem công bố cho ai biết. Thành ra, dân ta về phương diện pháp luật, tuy ở dưới ánh sáng mặt trời mặt trăng, mà vẫn như ở trong đêm tối.

Đến bây giờ, quyền luật sáng tỏ như nhất quyết, sắc sảo như chớp nhoáng kia không còn thi hành nữa, dân ta cũng vẫn còn ở trong đêm tối, không hiểu pháp luật là con quái vật gì. Cho nên động có việc kiện tụng, là chỉ có một phương kế: là gãi tai đến nhờ đèn trời soi xét. Họ không thể phân biệt thế nào là quyền lợi của mình, thế nào là quyền lợi của người khác; họ không biết thế nào là công lý nữa; việc trái, họ tưởng phải, còn việc phải, họ cũng không rõ là phải hay là trái. Họ chỉ nhớ ở đèn trời mà nếu đèn trời này không làm họ được mãn ý, thì họ tìm đèn trời khác, cao quí sáng tỏ hơn.

Rút cục, nếu họ thua kiện hay phải tù, phải phạt, họ cũng không hiểu tại làm sao, họ cho là trời ra tai, là một sự bất công vậy.

Sư ngu muội đó đáng cười, nhưng tôi thú thực rằng không đủ can - đảm mà cười.

Ở một nước dân trí như vậy, mà không biết người nào đã đem ứng dụng một quy pháp riêng của những dân tộc văn minh, sành luật: « Không có ai có thể nói là không biết pháp luật được ». Câu đó, ở nước ta, chỉ là một câu mỉa mai thâm độc mà thôi.

Một người đánh bầy chim đem bán, lúc bị tòa phạt lại ngoác như chim bị bầy và rất ngạc nhiên lúc nghe người ta bảo: « Anh không biết luật, mặc anh. Anh phải biết ».

Một người không tiền, không nhà cửa, sang ngoại phố bị bắt về tội du-dâng, rật mình lúc thấy người ta phạt mình vài tháng tù.

HẢI, SÂM KIỆN THẬN HOÀN

Chế toàn bằng Hải cầu thận, sâm cao-lý và các vị thuốc rất tốt, luyện theo một cách riêng, uống ít mà sức khỏe rất chống và rất mạnh.

CHUYÊN CHỮA

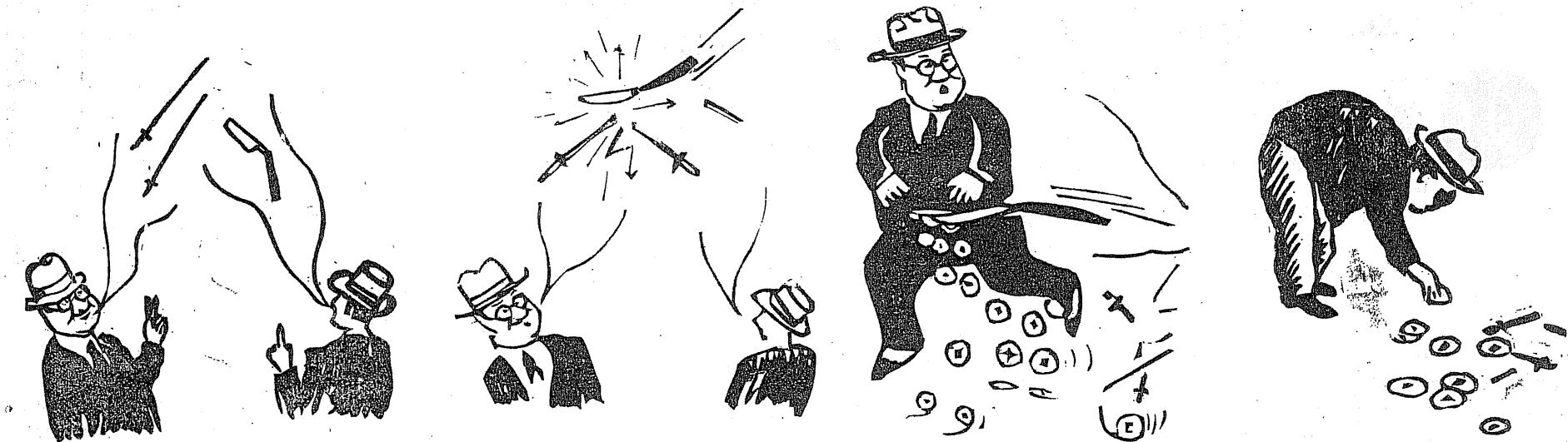
Dương hư, (liệt dương) phòng sự kém, tinh ít, khí loãng, mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, và dàn bà khí hư, bạch đái, bạch trọc, cùng những người lâu kinh nién thành thận suy khí kém, sáng dậy ướt đính ở đầu quy, uống thuốc này sẽ khỏi hẳn, là một phương thuốc hay nhất chữa về thận giá 1\$ 1 hộp

KIM-HƯNG DƯỢC PHÒNG

81 — ROUTE DE HUẾ (bên chợ Hôm) HANOI, -- 81

ĐẠI LÝ: Haiphong 62 Rue Paul Doumer — Namduih 225 phố hàng Giây và 28 Rue Chapeaux — Đáp-cầu: 12 phố Chính — Sơn-tâng : 8 Cửa hậu — Phả-lại: hiệu Vĩnh-Thắng — Hongay : 4 Rue Théâtre.

TRUYỀN KIẾM HIỆP ĐỜI NAY



Nhát dao Cạo đại chiến Vũ định Long
(4 hiệp)

Ta có thể đem những thí dụ như vậy
kể xuất một tháng giòng không hết. Dân
ta đối với pháp luật đã mờ mịt, còn
phân biệt làm sao được hình luật với
hồ luật, với hành chính nữa. Việc chính
phủ phân chia hành chính và tư pháp
thất bại, sở dĩ là bởi lẽ đó. Ông huyền
tư pháp ngồi ngáp ruồi một nơi, còn
dân gian có việc kiện tụng, đều đỗ xô lại
trước thê bài ngà của ông huyền hành
chính. Không có gì khác: chỉ tại họ cho
ông tư pháp chỉ là một cái đèn trời nhỏ,
một ông trợ tá của ông huyền hành
chính mà thôi.

Muốn cải cách gì thì cải cách, nhưng
định có hiệu quả, trước tiên phải cải
cách tri não của dân chúng đã. Nếu
không, chỉ như nhà nông bón cây lại
bón đắng ngọt mà thôi.

Từ xưa đến nay, biết bao lần người
ta đã bón cây đắng ngọt rồi. Nói vậy,
không phải bảo rằng không thể bón đắng
gốc được nữa. Bón đắng gốc về phuông
diện pháp luật, tức là tìm phuông làm
cho dân hiểu rõ luật pháp như họ thấy
ánh sáng mặt trời, mặt trăng chiếu
xuống quả đất. Muốn vậy, tướng cũng
không đến nỗi khó như tìm cái chớp
nhoáng của bộ luật Gia-long. Thí dụ như
cho vào chương trình các trường học
món công dân giáo dục. Thí dụ như cho
các thầy kiện quyền cai trước các tòa
Nam án. Thí dụ như tổ chức những
cuộc diễn thuyết dạy cho dân biết nghĩa
vụ, quyền lợi của mình.

Còn như sự dân lười không đến nghe,
thì đã có những ông huyền mới đỡ đấy;
những ông ấy đã tập sự diễn thuyết rồi,
thì sung các ông ấy vào chức thuyết
pháp (1) tri huyền tướng cũng là sá
đảng vây.

TUẤT LÝ

(1) Pháp đây nghĩa là luật pháp.

Chúng tôi mới nhận được 2 cuốn sách:

1. Une voix sur la voie, thơ chử
Pháp của ông Phạm-văn-Kỳ.

2. Sommes-nous des Napoléon
d'énergie của ông Văn Bách.

Xin giới thiệu hai cuốn sách trên cùng
độc giả P. H.

HẠT TIÊU CAY



THÍCH CHÓ

NHUNG bảo chúng tôi thích thịt
chó thì thật hiểu tâm lý lắm.

Báo Đồng-pháp ra ngày 7-4 mới đây
có nói về những cách đề phòng nạn
chó dại... Theo báo ấy, có ba cách,
mà cách thứ nhất, có lẽ quan trọng
hơn cả:

« Nếu trong nhà có chó mà xem ra
không cần lăm thì nên làm thịt đi là
hơn...»

Đó chẳng phải là một chứng cứ rõ
rệt sao?

Chắc ông chủ bút Đồng-pháp thích
thịt chó lăm thì phải, nên báo ông
hay rằng những tin chó... chết,
chó chết tâu... và bây giờ lại thịt chó
nữa!

P. L.

SẼ ĐĂNG SAU « TIỀU SƠN TRÁNG SĨ »

SỐNG

của NHẤT LINH

Ái tình diêm ảo...

Giầu nghèo...

Bản khoán, bình tĩnh...

Cái vui, cái khổ ở đời...

...người ấy bắn khoán tha thiết để
tim một lý tưởng để cho sự sống của
mình có nghĩa.

NHŨ'NG NGÀY VUI

của KHÁI HƯNG

... phảng phất vui lán buồn lừa
như những ngày thu nắng nhạt điểm
mưa thưa...

Nước mắt.. nụ cười...

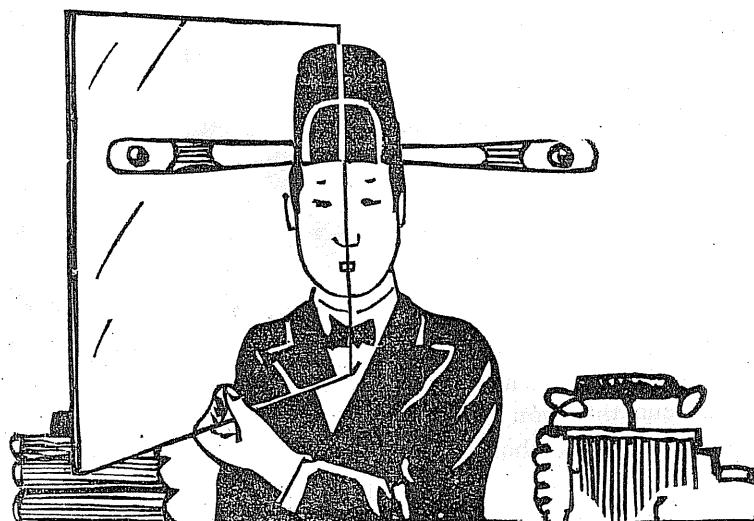
PHỤ BẢN

sẽ có

của Họa sĩ

NGUYỄN GIA TRỊ

MỘT PHÉP QUÝ THUẬT NHỎ CỦA ÔNG P. L. BÔNG



Vì sợ người ta vu oan cho ông có mỗi một cánh chuồn, nên trên bàn giấy
của ông lúc nào cũng có cái gương. Ai vào chơi ông sẽ làm như thế này.

SÁCH

1° Trọn bộ Trần-Nguyễn chiến-kỷ
(Chuyện đức thánh Trần đánh Tàu) là bộ « Lịch-sử tiều-thuyết » Nguyễn Tú-Siêu soạn rất hay. Giấy 224 trang lớn
bia dẹp, giá 0\$50

2° Trọn bộ Việt-Thanh chiến-sử
(Chuyện vua Quang-Trung (Nguyễn-Huệ) đánh Tàu, in lần
thứ hai, Tú-Siêu soạn rất hay. Giấy 160 trang lớn, giá 0\$40.

3° Trọn bộ Lịch-sử Đề-Thám
(Được bán khắp nơi) Viết theo cuộc điều-trá rất cẩn-thận.
Có 20 hình rất đúng, N. T. Tố và L.T.S. soạn (không như các
bản dịch ở sách Tây). Giấy 320 trang, giá 0\$25 (Giấy tốt 0\$45)

4° Trọn bộ Lịch-sử Quân-Bãi-Sawy
Chuyện ông Tân-Thuật ở Hưng-Yên mà người ta quên goi
là: « Giặc bãi sawy ». Xem truyện này biết việc Pháp, Nam
hồi trước. Giấy 115 trang. Giá 0\$15 (giấy tốt 0\$35, ô xa gối
muoi thêm cuốc cả 4 cuốn 0\$30 (1 cuốn cuốc 0\$16). Có gởi
Contre remboursement. Thơ và mandat để cho nhà xuất bản.
Nhà in NHẬT-NAM 102 Hàng Gai HANOI

Hàng C.P.A.

Chuyên môn làm quảng cáo về mọi phuông-diện.

Tô-chức và xếp-đặt theo lối mới. Chắc-chắn là
nhanh-chóng và kết quả mỹ-mẫu. Nhiều sáng
kiến hay về kĩ quảng cáo bằng TẦU BAY.

Muốn bán :

5000\$ HAI cái nhà
gạch tại Hanoi phố
Beylie số 41 và 43,
Hiện thời cho thuê
mỗi tháng được 50\$

Hỏi :

M. Nguyễn bá Khuyển
MÉDECIN INDOCHINOIS
Hôpital Lalung Bonnaire à
CHOLON (Cochinchine).

xin mời đến thương lượng hay biên tho về tòa báo cho :
M. NGUYỄN TRỌNG TRẠC
DIRECTEUR
du Comptoir de Publicité Artistique

PHỐ PHƯỜNG CHẬT HẸP

DI DÂN ? MỘT VĂN ĐỀ KINH TẾ. NHƯNG MUÔN GIẢI QUYẾT
XONG, PHẢI DỰA VÀO VIỆC GIÁO HÓA : ĐỔI MỚI DÂN QUÊ



Ấ lầu, vài ba vấn đề trọng đại vẫn vờ trong trí tôi, vấn đề có cạn hệ đến cuộc sinh hoạt của nông dân nước ta. Thí dụ như vấn đề cải cách cơ quan hành chính cho hợp với dân tình, vấn đề giữ trật tự nơi thôn quê để nông dân được an cư lạc nghiệp, và vấn đề nhân mãn....

Vấn đề sau cùng này, đã có nhiều lần, tôi và nhiều người khác đã nói đến. Gần đây, ông toàn quyền Robin thân thảo một bài đại luận về vấn đề ấy đăng trong một tờ tuần báo nước Bỉ. Ông chỉ cho thế giới biết rằng nạn nhân mãn không phải là của riêng của Ấn-dô, Trung-hoa và Nhật-bản. Ngay ở miền Bắc và Trung xứ Đông Dương, về hạ du, người ta chen chúc nhau ở như một tò kiến vậy. Nhưng con số ông trưng ra đủ thay một bài hùng biện: nếu chỉ tính số ruộng cây cối ở trung châu, thì trong một ngàn thước vuông, đồ đồng miền Bắc dân ở đông tới 678 người, và miền Trung tới 657 người. Vậy mà mỗi một mẫu ruộng chỉ đủ nuôi sống được 4 người mà thôi. Thành ra, nói riêng về hạ du miền Bắc, hiện giờ cũng thừa có đến hơn hai triệu người. Mà, mỗi năm, — dân An-nam sinh đẻ rất nhiều. — dân số lại tăng lên chín, mười vạn nữa.

Nghĩ đến tương lai, không khỏi rùng mình. Vả một vấn đề mà chính phủ đã đề ý tới, tức là nó cần giải quyết một cách gắt gao lắm rồi.

Có nhiều người giải quyết một lối mạnh mẽ và dễ dàng lắm. Theo họ, chỉ có việc bảo người An-nam bớt đẻ đi là được. Dễ dàng thật. Ở một xứ coi sự vô hậu là một tội, ý kiến ấy cũng mới mẻ lắm. Nhưng, nó chỉ là một câu khôi hài, tuy người đã thốt ra nó vẫn trình trọng đứng đắn lắm.

Không kể đến phương diện luân lý nữa, hạn chế sinh dục ở nước ta cũng không thể có được. Bởi vì, muốn bớt đẻ, phải biết ít nhiều về khoa học, về vệ sinh, mà những điều ấy, đối với dân quê ta thật không khác gì truyện xảy ra ở bên xứ Bolivie.

Và phương kế ấy chỉ là phương kế của kẻ lười. Dân An-nam mới có hơn hai mươi triệu người sống trong một xứ rộng hơn nước Pháp mà họ nói đến ta như đến dân Nhật, dân Đức hay dân Ý vậy. Buồn cười hơn nữa, là ở Nhật, Đức và Mỹ, lại không nghe thấy ai hô hào hạn chế sinh dục cả. Trái lại, nào ai dã quên những lò đám cưới bên Ý và lèuh của thủ tướng họ Hitler khuyên dân cưới vợ, lấy chồng. Còn

bên Nhật-bản, tuy 80 triệu người chen chúc trên những đảo chật hẹp, ta cũng chưa từng thấy Hoàng đế Nhật thuyết dân bớt đẻ đi.

Phương kế cùng đồ kia, nó chỉ là một phương kế đáng xếp lại thôi vậy.

Phải tìm kế sách khác. Những kế sách của các nước văn minh đem ra để chữa nạn thất nghiệp, tự chung cũng là những phương sách có thể ứng dụng ở đây được: mở mang kỹ nghệ, khuyến khích công thương, cải cách thuế má và vấn đề tiền tệ... Về phương diện ấy, vấn đề nhân mãn thật chịu ảnh hưởng của những vấn đề khác rất quan trọng.

Nhung ta không nên tham quá. Vả cũng không thể tham được. Ta cũng không nên quên rằng dân ta hầu hết làm nghề nông và sinh sống trong khuôn khổ của gia đình. Vậy, việc dễ dàng hơn hết, là mở mang những kỹ nghệ nhỏ trong gia đình. Chính phủ có thể khuyến khích được những nghề ấy: hoặc đem tiền thưởng cho họ, hoặc tìm nơi tiêu thụ cho họ. Bên nước Pháp, chính phủ đổi với kỹ nghệ trong

nước, thường dùng lối khuyến khích ấy. Bên ta, những nhà trồng cao-xu, trồng cà phê cũng được vậy. Nếu nói rộng ra, thì những nhà làm những kỹ nghệ nhỏ, tưởng cũng có thể như vậy được.

Rồi đến phương sách thực dân. Không phải sự di dân ra ngoài nước, đến Tân thế giới hay một nơi xa lạ khác, — vì dân An-nam vốn không qua vượt bờ để tìm cái sống buồn nản ở những đồn điền mông mòng, dưới quyền thế khắt khe của lũ cai ít lòng thương người. Tôi chỉ muốn nói sự di dân trong nước, nghĩa là đem người ở nơi đông đúc đến những nơi còn hoang dã. Mà đất đai, nào ta có thiếu đâu: những ruộng lầy phù nhiêu trong Nam, những khoảng đất rộng hoang phế ở bên Lào, và ngay ở Bắc, những thung lũng ở thượng du và những miền đồi núi dọc dâng ở trung du.

Chính phủ đã đề ý đến việc này từ lâu.

Ngày xưa, đời Thiệu-trị, Tự-đức, nhà vua đã di dân rời: cả một huyện Tiên-hải, chính là công trình thực dân của ông Nguyễn-công-Trú vây. Đến

nay, nói chí ấy, chính phủ Bảo-hộ cũng đã thí nghiệm nhiều lần, nhưng thường gặp sự thất bại.

Sự thất bại ấy, nguyên nhân phiền phức lắm, nhưng tựu chung cũng không ngoài hai, ba điều kiện mà họ đã sao lãng hay không dè ý đến.

Muốn cho công cuộc thành tựu, trước hết, phải nghĩ đến khí hậu của nơi đem dân đến ở. Không nói, ai cũng biết cả vùng thượng du bát ngát ở Bắc, gần dân quê như vậy mà nào có ai dám đến sinh cơ lập nghiệp. Nói đến, là họ sợ thất thanh rồi. Nhưng, lam sơn, trường khí, ma thiêng, nước độc, những nguyên nhân cản trở sự di dân ấy, ở thế kỷ khoa học này, tưởng cũng không đến nỗi làm ta phải bó tay như đời Bành-tồ. Một chứng có hiền nhiên: tỉnh Cao-bằng, tỉnh Lạng-sơn trước kia người ta cũng sợ như những miền khác ở thượng du. Hắn chưa ai quên câu ca dao: *Ai lén xú Lạng cùng anh...* Vậy, tìm cách làm cho khí hậu miền thượng du lành hơn, là tự nhiên không di dân, dân cũng di lên vậy. Vẫn biết việc ấy không phải dễ dàng gì. Nhưng tưởng chính phủ có thể lập một phái bộ gồm có những thầy thuốc, bác học để nghiên cứu riêng về việc đó. Ở Nam triều mà có một bộ Vệ sinh chẳng hạn, tưởng công quả cũng không đến nỗi kém bộ Xã-dân kinh tế chút nào.

Nhung thế cũng chưa đủ. Còn cần phải hiểu tâm lý người An-nam nữa, như lời ông Robin đã nói. Ông Robin bảo rằng dân ta quen làm việc chung trong làng, tông, trọng sự tôn ti, nếu phải ra sức một mình ắt là sợ sệt. Cho nên ông tính theo đuổi công cuộc thực dân như lời xưa: Sáng lập ra từng làng thực dân rồi cho một « ân nhân » họ đem đến ở một lượt.

Phải, dân ta vốn có tính ấy... và tính khác nữa.

Họ vướng víu vào làng nước, vào họ hàng. Họ mang theo trên vai họ cái gánh cổ tục nặng nề mà... vô ích. Trong làng, họ còn mả tồ, mả ông bà, cô chú, họ còn ông thần hoàng của họ nữa. Ở trong làng, họ còn mong thần và ông bà phù hộ. Ra ngoài, họ sợ không ai phù hộ họ nữa, họ sợ mồ mả bỏ hoang mất... Cho nên, cùng cục lầm, họ mới chịu rời ra, họ cũng chỉ mong về ăn giỗ và rẫy mà mà thôi! Theo họ, « ông bà » yên là họ mẫn nguyện rồi.

Chính những cổ tục ấy là sự trả ngại lớn nhất cho sự thực dân, cũng như nó là sự trả ngại lớn nhất cho sự tiến hóa của dân tộc này.

Cho nên, ta phải theo mới, hô hào cho dân ta bỏ những hủ tục kia — mỷ tục của bọn tồn cổ, — đem lại cho một đời sống mạnh mẽ, hợp lý hơn. Phải đem cho họ cái học mới và bộ óc mới như chúng tôi đã nhiều lần hô hào: Tương lai của nước ta dựa vào đấy vậy.

Tú-Lý

CÙNG ĐỘC GIẢ TIỀU-THUYẾT THÚ BÁY

Quí vị muốn giữ lập Tiểu Thuyết Thú Bay cho khỏi thất lạc xin đem lại: Nhà chuyên môn đóng sách và mạ chữ vàng TRUNG-KÝ 36 SINH TỬ HANOI - TONKIN

Nhận đóng (một năm 52 số đóng làm 2 tập)

Đóng carton giấy forte bia hoa 0\$30 (cả mạ chữ vàng 0\$50). Đóng carton giấy da 0\$50 (cả mạ chữ vàng 0\$70) (cần lâm có thể lấy trong 12 giờ đồng hồ vì nhiều thư khéo) Quí vị có nhiều sách muốn đóng, không tiện mang lại xin cho biết chỗ ở bản hiệu sđ, hãi người mang mâu lai nhau giá lặn nhả.

Cam đoan: Mỹ thuật nhanh chóng và rẻ nhất Hà thành muốn chứng « lời nói » ấy xem có « đi đôi với việc làm » không? quý vị chiết rõ... TRUNG-KÝ RELIURE!

Nên nhớ!!! — Những ông mắc bệnh tinh dã khỏi lẽ cố nhiên thận kém để lâu sinh nhiều bệnh khác như đau ngực lưng, 2 hòn ngoại thận sa xuống thành bệnh thiu truy rồi sa đi. Những ông cứ ôm vật luộn luộn. Những ông không thể giao hợp với đàn bà hoặc nỗi mà không bền. Những ông di động tĩnh — Những ông khí hỏng không con. Các cụ già yếu ăn ít ngủ thường hay đau lưng và những ông thản hình tiền tuy lử khứ không đủ sức làm việc nên nhớ uống NGŨ HÀNH SINH KHÍ là một cơ quan não trong người cũng khỏe. Nửa tél 2\$60; một tél 5\$. (chỉ nửa tél dã khỏe lắm rồi, chúng tôi xin giữ danh dự trong nhời nói). Các ngài chỉ bộ 2\$60 một lúc mà được việc còn hơn là dùng các thứ khác, giá mỗi lần không mấy nhưng dùng đến vài chục lần vẫn chưa được việc gì. — Ngài nào chẳng may mắc phải bệnh tinh nên đến chúng tôi thì vừa không tốn tiền vừa mau khỏi. Tỉnh xa viết thư về hỏi. Thuốc Tim La 0\$45. Lậu 0\$30. — AN PHÚC HOÀN trị ăn không tiêu, chậm tiêu, dạ dày yếu, đầy hơi, ợ, không biết nói v.v... giá 0\$20.

Bông Lai 32 Route de Hué — Hanoi



TRƯỚC VÀNH MÓNG NGựa

LUẬT NÀO

Hôm ấy, phiên tòa đông hơn mọi lần. Có lẽ vì bị cáo nhân là một người trong Hoàng phái. Vĩnh Dung, ví thử gấp bước may, thì cũng mỉm cười, cẩn thận bối rối, hổn hển lẩm nhung, ở thời buổi nhở nhăng này Dung muốn làm anh chàng Don Quichotte nhỏ cũng không nên thân. Khô mặt sương sương, trán cao, mắt sáng, nhưng cặp môi mỏng dính, Dung lặng yên đứng nghe ông chánh án kề tội.

ÔNG CHÁNH ÁN (nghêm nghị) — Ông là người có học. Phải biết đội xếp là những người nhà nước đứng giữ trật tự và thi hành luật nước. Vậy sao ông lại ngang tàng mắng, chửi người ta?

VĨNH DUNG — Chúng tôi oan, chúng tôi không đánh y. Chúng tôi không chửi y.

Ô.C.A. — Thế ra y bịa, tại ở y cả.

V.D. — Y nghe làm, y hiểu làm tôi. Thấy y bắt một người đi xe đạp không có đèn, rồi lảng mạ và tát họ, tôi có can thiệp, hỏi y theo luật nào mà bắt người ta, theo luật nào mà đánh người ta : có thể thôi.

Ô.C.A. (mỉm cười) — Chỉ có thể thôi ? Thế thì có lẽ ông cũng trông lầm : Y không lảng mạ người ta, chính ông lảng mạ y. Ông có làm đội xếp không ?

V.D. (ngó ngác) — Không !

Ô.C.A. — Thế thì ông để người ta làm việc của người ta, ông đi làm việc của ông. Lần trước, ông cũng đã lảng mạ người ta rồi.

V.D. — Bầm không. Lần trước, tôi thấy y đi xe đạp không có đèn. Tôi có tò mò hỏi y xem luật nào cho phép đội xếp như y được đi xe đạp không đèn...

Ô.C.A. — Ông tò mò... Sao ông không tò mò đi mua sách luật về mà xem ? Ông không biết thì đi học, đội xếp có phải là giáo sư ở đâu Ông nên biết : ông thấy đội xếp làm việc phi pháp, như chửi, đánh người ta, thì ông chỉ có quyền viết thư lên sở cầm hay cho ông biện lý mà thưa.

Vĩnh Dung nghe nói đứng ngay người ra.

Còn người làm chứng, thầy đội xếp bị lảng mạ, cũng đứng ngay người ra mà nghe ông chánh án, mãi đến khi ông ấy hỏi mới vội vàng trả lời :

— Tôi bắt một người đi xe đạp không có đèn. Ông này ở đâu chạy lại sừng sộ hỏi tôi luật nọ luật kia, bảo tôi ngu dốt... dọa dăng báo và bảo tôi là anh-bê-xin.

Ô.C.A. (mỉm cười) — Mà anh chàng kia cũng không bao giờ đăng báo.

Rồi tòa phạt Vĩnh-Dung một tháng tù án treo.

Buồn rầu, Dung bước ra, quên không hỏi ông chánh án đưa vào luật nào mà phạt mình, và ông ấy theo luật nào mà ngồi xử án...

Dẫu sao, Dung chắc cũng được một điều an-ủi : dọa người đội xếp đăng báo thì bây giờ câu chuyện đăng lên báo thật.

Tu Ly



TẬP KIỀU

Kẻ nhìn tận mặt, người e eúi đầu.

NGƯỜI ĐỌC TRUYỆN

TRONG một số báo trước, tôi đã nói về các loại truyện khác nhau. Người đọc truyện cũng chia ra lăm hạng. Mỗi hạng có một sở thích riêng. Có người ưa đọc truyện trình thám, thích những cảnh bí mật và ghê sợ — có người ưa đọc truyện văn chương, có người ưa đọc truyện phiêu lưu mạo hiểm.

Nhưng sự phân biệt đó không có gì là rõ rệt và nhất định. Một độc giả có thể thích xem nhiều thứ truyện khác nhau.

Như ý tôi, sự phân biệt căn cứ vào cái « ý » có lẽ đúng hơn. Như vậy, người đọc truyện có thể chia ra hai hạng : một hạng chỉ tìm trong truyện — bắt cứ truyện gì — một vài giờ giải trí cho đỡ buồn, và khi buông quyển sách xuống, không còn nhớ gì về truyện nữa.

Một hạng — ít lăm — đọc truyện vì thích những cái mới lạ, thích thường thức những công trình sáng kiến, hay ưa tìm những cái nghĩa lý mới mẻ. Nói tóm lại, là họ thích và muốn biết cho rõ.

Ở nước ta, có nhiều sự đáng để ý.

Những người thích đọc truyện đứng dắn và có nghĩa lý, đều đọc các truyện chữ tây, vì lúc ấy ta chưa có truyện có giá trị.

Chỉ có hạng độc giả phụ-nữ là nhiều: vì nhân rõ không có gì giải trí, nên họ sốt nhau xem truyện, bắt cứ truyện gì. Hồi đó là hồi những truyện như Song phượng kỳ duyên, Tái sinh duyên, Nữ

quân tử. Mạnh lè quan với Băng Tâm là hai người bạn yêu của phụ-nữ.

Rồi đến những truyện tình... Thời kỳ này bắt đầu sự sản xuất truyện quốc ngữ, của các văn sĩ ta làm ra — tuy những truyện đó còn non nớt, vụng dại và phỏng theo truyện Pháp.

Rồi đến bây giờ, truyện có giá trị của ta làm ra bắt đầu có nhiều, và đủ một kho sách cho gia đình ham đọc. Những truyện đó mở một thời kỳ mới trong lối truyện và có một tương lai rất rực rỡ.

Cái bài học mà ta lấy ra ở những sự trải qua đó, là người đọc truyện ở nước ta, không phải chỉ thích những truyện vỡ nghĩa lý hay tầm thường. Nếu họ ham đọc những truyện như Tái sinh duyên, chẳng hạn, chỉ tại là vì ta không có truyện hay cho họ đọc.

Không phải cái thích của người đọc truyện làm khuôn mẫu chắc chắn cho người viết truyện. Trái lại chính người viết truyện phải cho người đọc truyện cái tính ưa thích những sự mới mẻ, phải làm phát triển trong người đọc những cái thích trong sách, không có hại.

Đó phải là cái mục đích của những người viết truyện hay xuất bản truyện. Vả có như thế, thì truyện của ta mới tiến đến chỗ hay được, mà người đọc mới trở nên những người biết thưởng thức cái hay cái đẹp.

Thạch Lam

TỤ VỊ NHÂN VẬT

SỐ 14 — Ô. TRIỆU-VĂN-YÊN

Câu trả lời giải :

Ông bầu thể thao ở Saigon, đã bắt « chim » bóp cho nó để ra... trứng vàng.

Nguyễn-đại-Lực, Huế

Những câu khác :

1. Trong làng « thể thao dạ dày », ông đứng vào bậc nhất.

2. Cùng với Chim và Giao, ông họp thành bộ ba tướng sĩ tượng điêu : Chim và Giao, là tướng sĩ chỉ mưu trận mạc, còn ông là tướng mõ giữ chức trách nặng nề đưa tướng sĩ đi về và thay mặt tướng sĩ đi dự tiệc khi tướng sĩ mệt.

Tu-Kha

Ông thay mặt cho Chim Giao và thay miệng cho Chim Giao để đi dự tiệc.

Tu-Luyện

Đá nam châm hút các món thể thao.

Nguyễn-tiến-Lợi,

Người hâm mộ, sinh thể thao nhất nước Nam. Khi nào có dịp là không chịu bỏ qua, thậm chí trên mặt bể, giữa lúc đương lão đảo vì sóng, mà ông cũng biểu diễn được một cuộc thể thao lừng lẫy.

Đắc,

Ông bầu gấp nước.... bí : vô duyên với quần vợt, vội bấm lấy bóng tròn, cố lăn longoose chịu đấm, ăn xôi.

Nam-Hung,

MUA NĂM

PHONG HÓA và NGÀY NAY

Ai rủ được 3 người mua 1 năm báo sẽ được biểu 1 năm
Ai rủ được 2 người mua 1 năm báo sẽ được biểu 6 tháng
(Người rủ sẽ được báo biểu miễn
nếu hai người kia mua báo miễn)

MUA « NGÀY NAY »
trước khi báo ra được biểu thêm 3 tháng

Bức thơ ngắn, gởi chung cho các liệt vị Thương gia Nam-Kỳ :

Thưa các Ngài, nhà thuốc NAM-THIỀN-ĐƯỜNG Hanoi là một nhà thuốc nam ra đời đã lâu năm, to nhất và danh tiếng nhất xứ Đông-pháp, chuyên môn khảo cứu các khoa y học thuốc nam thuốc bắc rất công phu, có thật tài, nghiên cứu chế tạo đủ hết các thứ thuốc cao, đan, hoàn, tán, bệnh nào có đủ thuốc ấy đã được đồng bào xa gần hoan nghênh tin dùng rất nhiều, vậy sự công hiệu của các thứ thuốc thế nào, đã có những người dùng thuốc hiểu rõ, bản cục không cần phải khoe khoang, xưng thánh, xưng thần, nói hay nói khéo như mấy nhà thuốc khác. Muốn cho đồng bào Nam-kỳ và đâu đâu cũng dùng được thuốc NAM-THIỀN-ĐƯỜNG, cho nên bản cục muốn đặt một nhà Tông-dai-lý (agent général) tại Saigon để thay mặt Tông-cục mà đặt nhiều chi-diểm ở các tỉnh Nam-kỳ để bán các thứ thuốc của bản cục chế ra. Vậy ngại nào muôn làm xin cứ gởi thơ cho nhà thuốc NAM-THIỀN-ĐƯỜNG, 46 rue des Phúc-thúy thuốc của bản cục chế ra.

Kiến Hanoi mà thương lượng.

VĂN CƯỜI

Của Jock

Giảng địa dư

Lý Toét đang uống rượu. Thằng con đi học về, chạy lại hỏi :

— Bố ơi, thầy giáo bảo quả đất quay, mà sao không thấy nó quay?

— May còn bé biết gì.

Của Đ.D.N.V.

Trăm, nghìn lạy thánh

Tiếng trống nhịp nhàng, tiếng đàn hú thót bên hàng xóm.

KHACH — Tôi rất ghét lên đồng.

CHỦ NHÀ — Vợ tôi mà lên đồng, tôi biết thi...

Vợ ở trong nhà đi qua, quắc mắt lườm.

CHU NHÀ (nhanh trí) — Tôi biết thi tôi dồn thủ, khẽ thủ, bái thủ, trăm lạy thánh, nghìn lạy thánh, để ngài phù hộ cho tôi ra khỏi... (thấy vợ đi xa)... tcái ách có bà vợ hay lên đồng nhảm.

Của N.H.N., Hanoi

1. Thỏ kêu rầm rĩ

Ất nà Sứu là hai anh em bạn thân cùng làm việc ở mỏ than Hongay. Ất thường mời bạn đến ăn cơm chiều mà bùa nào cũng có thịt thỏ. Cứ mãi thế, sau Sứu lấy làm lạ hỏi :

— Ngày, anh làm thế nào mà kiếm được lầm thỏ thế? Chợ không có bán, mà vùng này cũng không có thỏ kia mà.

— Có, thỏ vùng này nhiều lắm, anh không biết đấy. Đêm nào nó cũng đến kêu rầm rĩ. Tôi bắn cứ doanh, doanh luôn tay.

— Ô! Nhưng mà thỏ có biết kêu đâu.

— Ày có, có chứ, nó kêu hăng lắm, kêu như thế này : miaou-miaou...

2. Nhanh trí khôn

Sắm tối, một bác nhà quê, tay cầm gậy, vai vác một đống trinh di qua một vùng đất bỏ hoang vắng vẻ.

Thinh linh một người trong mặt mũi hung tợn ra chấn đường :

— Anh có tiền, ít ra anh phải biểu tôi một nửa.

Bác nhà quê bối rối, gãi tai, rồi định tâm ngay được, bác trả lời anh cướp đường :

— Được rồi, tôi cho anh một nửa, nhưng anh phải hứa với tôi rằng anh kia không đòi chia của tôi nữa kia.

Anh cướp đường vẫn yên trí có mình anh, sừng sốt hỏi :

— Anh kia là anh nào?

Rồi anh quay nhìn lại đằng sau.

Thì ra, bác nhà quê dáng cho một gãy lèn đinh đầu anh cướp đường, rồi vác tay nải chạy một mạch.

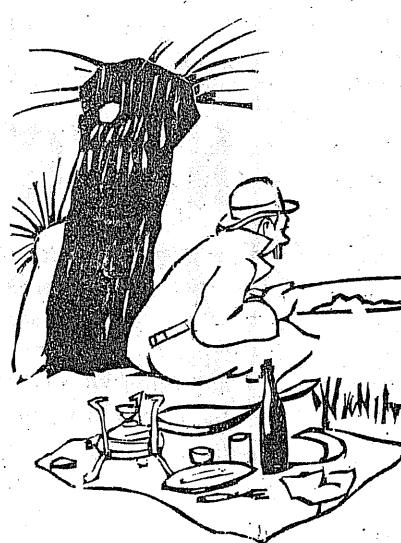
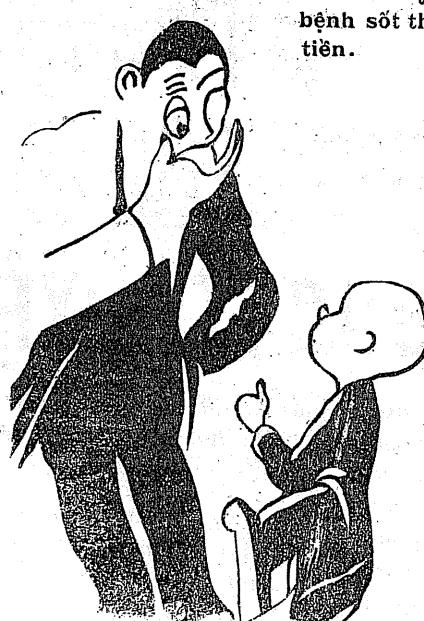
NỤ CƯỜI NƯỚC NGOÀI



AN CẤP Ở HÀNG BÀO CHẾ

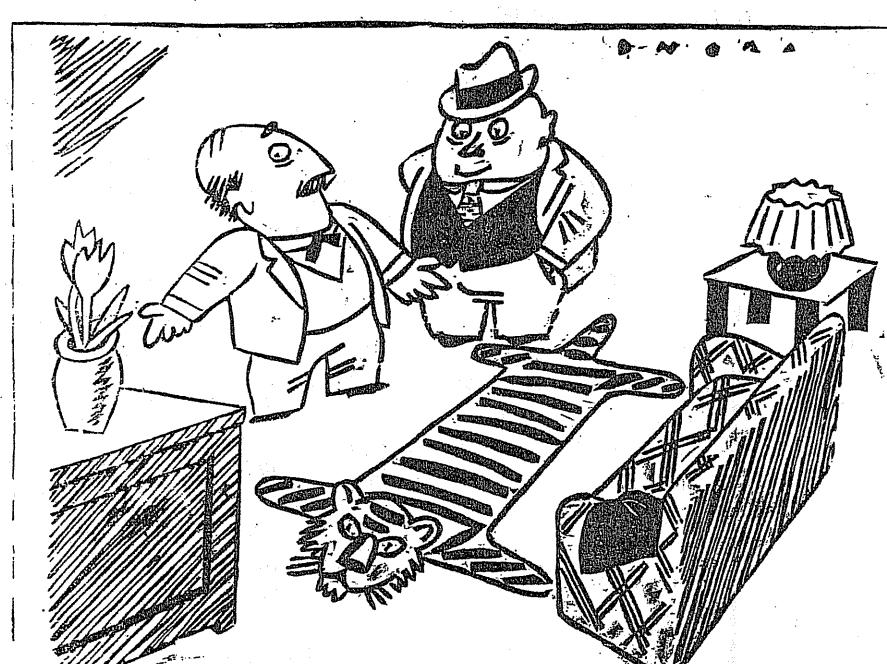
— Tao mày chia nhau cho công bằng. Mày đương mắc bệnh sốt thì mày lấy mấy hộp kỵ ninh, còn tao thì lấy tiền.

(RIC ET RAC)



Một ngài lạc quan.

(HUMORISTIQUE LISTY)



— Vì cái da hổ này mà tôi suýt bỏ mạng.

— Con hổ nó định vồ bắc sao?

— Không, tôi đi trên da bị churret chân ngã dựng đầu vào tường. (IL TRAVASO)

THÔNG

DÂN SỐ NHẬT BẢN

Cứ hằng vào những con số ở sổ thống kê năm vừa qua thì ta thấy dân số Nhật-bản tăng rất gấp.

Hiện nay, hình như nước Nhật đã có trên 100 triệu người — cứ theo trong các sách địa dư gần đây, chỉ có dưới 60 triệu. Vậy so với dân số Mỹ, Nhật chỉ còn kém chừng hai triệu người, mà có thể chỉ nội trong thế kỷ này, khoảng năm 1950-1960, dân số Nhật sẽ vượt dân số Mỹ.

Số sinh sản ở các thành phố Nhật rất nên đáng chú ý. Ở Tokio, dân số đã tới 6 triệu, tức là kể từ năm 1920 số dân ở đây đã tăng gần gấp đôi.

Như thế, kinh đô dân Phù-tang nay đã trở nên thành phố thứ nhì thế giới và chỉ còn nhượng bộ có Nữu-ước.

MÁY NÓI TRÊN CÀO 5000 THƯỚC

Một đường giày nói cao nhất thế giới vừa mới đặt xong ở Nga. Đường ấy nối thành phố Carbadienie với ngọn núi Elbrouz là ngọn núi cao nhất dãy Caucasus. Những giày nói phải đặt cao lần từng độ một, trước hết ở ngọn Krougozoz cao 3.200 thước, đến ngọn Onze 4.250 rồi đến ngọn Elbrouz cao 5.642 thước.

Như thế hẳn là từ nay trở về sau, người ta có thể nói truyện với nhau bằng máy nói ở trên những ngọn núi trọc trời mà khoa học về lịch sử các thần-linh đã cho chúng ta hay rằng đó là chỗ mà thần Prométhée (1) đã bị trói.

NẠN Ô-TÔ

Ần đây, ở Nữu-ước, người ta có lập một bản thống kê những tai nạn ô-tô. Cứ trong đó, người yêu bóng via có thể sờn tóc gáy.

Nó, trong năm 1934, trên các đường bên Mỹ, có 35.769 người chết về ô-tô.

Đó có lẽ vì số ô-tô lưu hành nhiều quá. Số giấy chính phủ cho phép mua ô-tô có 24 triệu 93 vạn 3 nghìn 403 cái, tính ra cứ 5 người, thì một người có ô-tô.

Tuy thế, dân Mỹ cũng chưa chiếm được chức quán quân về cái tai nạn đau lòng ấy. Muốn rõ, ta chỉ việc so sánh con số đó với Anh-cát-lại: đây ở cứ 2.416.250 giấy phép là có 7.273 nạn chết về ô-tô; tức là số xe lưu hành kém Mỹ 12 lần mà số nạn chết về ô-tô chỉ kém có 5 lần. Đối với những con số ghê gớm ấy, số người chết về các bệnh tật tưởng hình như không có nghĩa lý gì hết.

Hiện ở Mỹ, người ta đã lập ra những hội ở khắp các nơi để hết sức bài trừ cái nạn dữ dội ấy, nhưng số nạn vẫn không thấy giảm, ấy là từ hồi «kinh tế lung lay», số các xe máy đã giảm đi tới gần 2 triệu.

(1) Tháo khai sinh lập địa, thần lửa Prométhée vì đã đánh cắp lửa trên trời mang xuống trần gian, nên bị đức Ngọc-hoàng sai trói vào đỉnh dãy núi Caucasus. Prométhée đã bị diều-hùn moi gan nếu không có Hercule đến cứu.

HANOI BAO

Tuần-báo ra ngày thứ tư, giấy 32 trang (16 x 25) bìa in hai màu. Nhiều tranh, ảnh đẹp. Số nào cũng có hai tiêu-thuyết dài, bốn truyện ngắn, thời-sự phê-bình và văn thơ của các nhà văn mà các độc-giả đã từng quen tên biết tiếng.

Giá báo: mỗi số 0\$03, sáu tháng 0\$70, một năm 1\$30.

Thu và mandat mua báo gởi cho :

M. le Directeur du HANOI BAO

88, Route de Hué - HANOI

HỒNG - KHÈ DU Q'C PHÒNG

88 Route de Hué Hanoi (sáng lập tại Hanoi từ năm 1922)

Có lương-y xem mạch bốc thuốc chén, bán thuốc bào chế. Có trên 80 phương thuốc gia-truyền chế thành thuốc viên, thuốc bột, thuốc cao, thuốc nước, đóng hộp, đóng chai, hợp pháp vệ sinh và rất mỹ-thuật, chữa đủ các bệnh người lớn, trẻ con. Có đại-lý và chi-diểm khắp cõi Đông-dương.

Các ngài có bệnh ở gần xin mời qua bộ lại, ở xa xin viết thư về kẽ bệnh, gởi thuốc theo cách linh-hóa giao-ngân.

Có sách thuốc nói rõ các căn-bệnh và công-dụng các thứ thuốc để biểu các quý-khách.

TÍNH TÌNH NGHỊCH

CỦA ÔNG HOÀNG XÚ GALLES

CÁCH vài năm đây, ông hoàng xứ Galles có truyền bá một cái « mốt » rất ngộ nghĩnh. Ông học đan và cả ngày chỉ cặm cụi đan những thứ lặt vặt trang sức cho đàn bà. Các phu nhân và công nương, công tử trong quý phái đều rầm rắp theo cái gương cao quý ấy mà xô nhau đan, khiến hoàng tử phải cười thầm... Có người hỏi ở đâu đã đem đến cho ông cái sở thích lạ lùng ấy, thì ông hết sức nghiêm trang đáp :

— Đan, tức là rèn tập chí kiên nhẫn, tập định trí, suy xét, cân nhắc, học khôn ngoan và rất thích hợp để luyện cho một người quen với cái nghề rất khổ là «nghề làm vua».

Người ta không biết rằng đó có phải là một câu trả lời khôi hài thâm trầm và ý vị... không. Nhưng với một người khác, ông đã nhủ rằng : « Khi đan, người ta không nghĩ ngợi gì hết ».

N.H.N.
(Lược dịch)

AN KHỎE

TRƯỚC người ta cứ tưởng chỉ có người Romains là hay tiệc tùng và ăn khỏe, nhưng xem ra dân tộc vài nước văn minh ăn cũng chẳng kém gì họ. Về năm 1475, nếu ta nhớ tới đám cưới ông công tước Landsuhit thì đủ rõ trong có 8 ngày mà các người đến dự lễ cưới đã ăn hết 300 con bò, 63.000 gà vịt, 500 con ngỗng, 75.000 tôm hùm, 75 con lợn, 160 con sóc, và uống hết 366.000 lit rượu còn gì.

Lại một người ăn rất khỏe ! ên là Ausbach, cân được 200 ki-lô, do quanh bụng được hai thước ; khi chết người ta cân gan anh ta nặng năm ki-lô, phổi bốn ki-lô và quả tim một ki-lô rưỡi.

Bên Đức lại có một g'a-đinh năm nào cũng ăn hết hai, ba con bò, 4, 5 con lợn, rất nhiều cừu, chừng hai chục ngỗng hàng tá bê, tất cả độ 250 đến 300 ki-lô thịt. Lại có người chủ trại mồi buổi sáng ăn lót dạ đến 30 quả trứng, 150 con sò và uống hết ba chai rượu.

Một người nữa tên là Paul Butterbrodt về đời Louis XVI mới lạ nữa : anh ta ăn khỏe, cân nặng 500 ki-lô, và khl chết, người ta phải phá cửa ra mới khiêng sảng lợt qua.

Một người cân nặng 300 ki-lô đã hiếm, huống hồ lại cân nặng những 500 ki-lô... Thật là những người anh hùng ăn !

B.Q.
(Thuật)

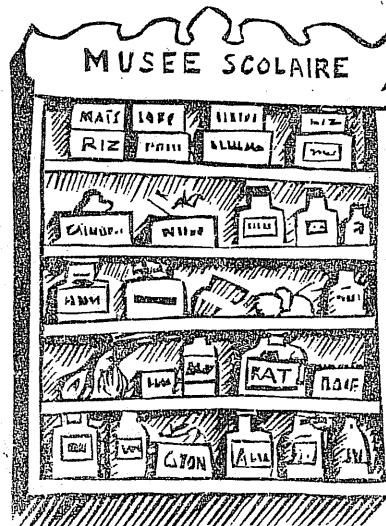
LO NGẠI

NGÀY khai trường, tung bừng rộn rịp. Tôi được cử vào dạy lớp nhì B.. Trong lớp có 60 học trò. Buổi đầu đứng trước năm, sáu mươi đứa trẻ, đứa nào cũng có vẻ thông minh đĩnh ngộ và chỉ kém töiba, bốn tuổi là cùng vì năm ấy, tôi mới 18 tuổi — tôi mới chọt hiều rõ câu e ngại của ông đốc. Tôi rất lo không biết có dạy nổi được họ không. Về học vấn, kề mình làm thầy họ cũng tiềm tiệm được, nhưng về giáo-đục, tất nhiên là mình không thể chu-dáo được rồi. Chính mình cũng đang ở thời kỳ phải người rèn rữa tính nết thì còn dạy giõ được ai ?

Tuy vậy, tôi cố làm ra vẻ một ông giáo-đạo mạo, dẫu rằng nét mặt tôi còn non toẹt và tôi đang ở cái tuổi vui vẻ chỉ muốn cười đùa như họ. Nếu tôi không nghiêm thì họ sẽ đè đầu, cười cồ mắt. Nên mỗi khi họ thi thào nói truyện là tôi gõ thước xuống bàn, lên giọng đạo-mạo quát :

— Im !

Bắt chước mấy cụ giáo già, tôi muốn trước khi bắt đầu dạy, khuyên nhủ họ



mấy câu. Như là đem so sánh lớp học với một gia-đình mà bạn bè phải đối với nhau như anh em, thầy trò đối với nhau như... cha con ! Nhưng hai tiếng ấy, chướng quá. Mình 18 tuổi mà lại gọi người 13, 14 tuổi là con, thì vô

lý ! Mà không gọi thế thì các cụ già lại cho là phá hoại đạo-đức. Thật khó nghĩ ! Sau muôn cho êm truyện, tôi chả nói lối thôi gì cả, chỉ bảo vắn tắt mấy câu :

« Trong năm nay, các anh phải chăm học, anh nào lười sẽ phạt nặng... »

Các cậu học trò mỉm cười, tựa như chè tôi chỉ biết « dùi dùc chấm nước



cây », chứ không biết ăn nói văn hoa như các thày giáo khác.

HỌC TRÒ VÀ LỚP HỌC

Lớp học có 60 học trò sàn sàn từ 11 đến 15 tuổi. Đầu các hạng : chăm chỉ, lười lín, lế phép, nghịch ngợm, lù đù, tinh quái. Tuy vậy, năm ấy, tôi cũng được yên ổn như thường, học trò không dám thấy tôi bé mà trêu ghẹo.

Không những thế, họ đối với tôi lại mến. Chiều hôm khai trường, ở nhà tôi tấp nập những cha mẹ học trò, người mang biếu thức này, kẻ đem cho thức khác : chè, lê, gà, gạo, dùi thử, lại kèm thêm cả... tiền nữa.

Ai đưa gì, tôi cũng ngượng ngập từ chối, có khi không được tôi phải phát gắt, thành ra nhiều người phạt ý, cho tôi là giàn giở, kiêu ngạo. Họ không hiểu sao một thằng nhãi con lại khác đời đến thế.

Nào có phải tôi giàn giở và kiêu ngạo ! Chỉ vì tôi không đủ tư cách để nhận lễ đó thôi. Thảo nào xuốt đời tôi vẫn chỉ là một anh nghèo kiết !

Đi dạy học, tôi kinh nghiệm ra rằng : phần nhiều học trò trăm chi ngoan ngoãn, khi còn ở nhà trường đối với thày thì lãnh đậm, khi lớn lên ra đời chỉ là những người còng chúc trung thành, người chồng và người cha tốt mà thôi.

Trái lại, những người nghịch-ngợm, tinh quái, thày càng mắng phạt bao nhiêu lại càng mến thày bấy nhiêu. Sau này, ra đời, phần nhiều là người thạo việc, tháo vát và có khi lại chiếm được địa-vị cao trong xã-hội.

Lớp tôi là một cái buồng rộng, có nhiều cửa sáng sủa, sạch sẽ. Bên trong kê bàn giấy của tôi và hai dãy bàn ghế học trò. Mỗi khi đứng trên bức cao trông xuống thấy lổ nhỏ những đầu, cũng vui tết.

Ở trường có treo các tranh vẽ tạp vật học và địa-đồ các nước. Địa-đồ Bắc-kỳ thật là cái danh đóng trước mắt tôi, vì tôi chả ra gì cũng làm được đến chức thày giáo mà trông vào đấy còn có chữ không hiểu. Ở bức bản đồ ấy, dưới một cái vạch xanh ngòm ngoèo đi từ địa giới Tàu đến vịnh Bắc-kỳ có dề chữ : « Fleuve Rouge ou

Tô lụa nội-hoa đủ các màu và các hạng để may y-phục phụ-nữ về mùa Xuân và mùa Hạ năm nay.

Mỗi về rất nhiều hàng tây hiệu A. G. B. ở Paris.

Mỗi thứ chỉ có hai áo vây xin kính mời các bạn phụ-nữ kịp đến xem mẫu tại hiệu

MAI ĐE

26 PHỐ HÀNG ĐƯỜNG
thi sẽ mua được hàng tốt và giá hời.

Sông Coi. » Fleuve Rouge thì tôi hiểu là Hồng Hà rồi, nhưng Sông Coi là gì chứ? Coi là chữ tây hay chữ annam. Là chữ tây thì sao lại có chữ Sông ở trên ; là tiếng ta thì chữ Coi là cái quái gì ?

Ngoài địa-đồ Bắc-kỳ ra, lại còn một thứ làm cho tôi lúc nào ngó tới cũng phải khó chịu. Thứ ấy, người ta gọi là « Musée scolaire » mà tôi thì tôi cho là « ô thuốc của anh lang băm. »

Musée tức là một cái tủ, đựng tất cả các khí cụ dùng để dạy học như thóc, gạo, ngô, khoai, kê, lạc, đậu rau... Mỗi thứ đều bỏ vào một cá lọ, ngoài có giàn giấy để tên. Những thứ kòng kẽnh như than đá, quặng, kim khí thì để ở ngoài.

Những thứ ấy, khi dạy học trò đưa cho họ xem cho dễ hiểu, kê ra cũng có ích thật. Nhưng nhiều người coi nó như mục đích của sự học, nên thành lầm truyện lố lăng. Có ông ngâm eả rắn, rết vào những cái phẫu to tướng trông hệt như những phẫu hàng của mấy chú lang Khách ở chợ Đồng Xnân. Thậm chí, có ông ngâm cả con... chuột chết nữa.

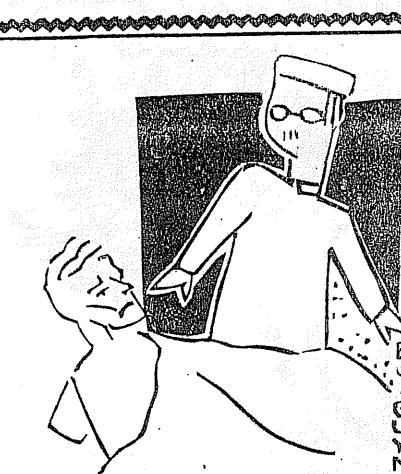
Nói đến chuột, lại nhớ đến một ông giáo ở T. B. biết thóp buồi áy ông thanh tra đến khám, nên mang đủ khí cụ đến dạy học. Khi cụ áy là một con chuột bỏ vào trong lọ.

Khi ông thanh tra vào lớp, ông giáo mang lọ ra, con chuột hoảng sợ, chồm lên nhảy xuống, chạy xung quanh lọ. Học trò cười nôn că ruột.

Lần ấy, thày giáo được 19 điểm rưỡi và lại được thêm cái huy hiệu rất hay ho là... « thày giáo chuột ».

(còn nữa)

Song Thành



BỆNH NHÂN — Chao ôi, tôi đau quá, chỉ muốn chết thôi.

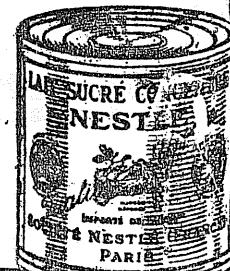
LANG BĂM — Ông cần gì phải nhặc, đó là bồn phận tôi !

SỮA NESTLÉ

— Hiệu con chim —

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BẢN: cho các nhà thương, các
nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.
Ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ VÀ CAO-MAN



Tú Hiếu

Đua nhau, hai Hiếu họa thơ chơi,
Hai bạn trùng tên, đọc cảm hoài.
Trách kẻ vô tình không doái tưởng,
Khiến ai hữu ý luồng bồi hồi.
Tủi thân đào liêu, lòng như dục
Động mối tình xuân dạ khó người.
Thôi! bởi xa xôi chưa bén tiếng,
Há đáo lạt léo chẳng đưa lời.
Nay đã quen biết, thơ trao đổi,
Hắn hết tê buôn phận lẻ loi.
Hai Hiếu nay thêm hai Hiếu nữa
Ghép vào vừa vắn vừa thành đói

Tú Mô

Phong dao mới

Đầu năm có Dụ vua ra,
Phẩm hàm thăng trật người ta vui

mừng.
Nhất dân làng « gãi » tung bừng,
Hí ha hí hảng xem chừng vinh vang.

Lắm ngài vênh váo khoe khoang
Sắp lên quan Thị quan Hường nay

mai.

Pháp-Lan, nước lầm anh tài,
Chung qui chỉ có bốn mươi ông Hán.

Nước minh hàn chúa hàn chan
Ông hàn ông gắn cơ man là người

Phen này hàn mới ra đời.

Kẻ khao, người vọng, hắn thời biết

nhau.

Vịt, gà, dê, lợn, bò, trâu,
Không dịch mà chết biết đâu là

chừng!

Các tí nấu rượu vui mừng
Có cơ trôi chảy vạn thùng tó-nó.

Tú Mô

CHUNG QUANH
CÔ LÊ THỊ LỰU

CÁC báo trong Nam và ngoài Bắc
có trường thuật việc lôi thôi xảy
ra ở trường về Gia-dịnh giữa cô giáo
Lựu và các học sinh.

Nguyên nhân câu truyện đó không
báo nào thuật một cách rõ rệt.

Người ta nói « hình như » và « nghe
đâu » cả.

Hình như cô Lựu có nói một câu
so sánh tài vẽ của học sinh trường ấy

Các bà đau

Nếu các bà thấy trong người rỗ rộ, da dưới đau
khi lăn cát máu, cát mủ, hắn các bà đã biết bị một.

- 1) HƯ TRỆ TÚ-CUNG — Kinh nguyệt không đều lâu ngày từ-c
- 2) NỘI THƯƠNG TÚ-CUNG - Lúc sinh đẻ trắc trở làm cho
- 3) NHIỄM ĐỘC TÚ-CUNG - Khi thấy kinh, vi băng bó không cho
- 4) NGOẠI THƯƠNG TÚ-CUNG — Trong khi giao hợp, bị g

Các bà dùng nhiều thuốc rồi mà không khỏi. — Nay muốn rõ

« BÁ-ĐÀ SƠN-QUÂN TÂN » của chúng

không sai một. Quí bà sẽ ngạc nhiên, với số tiền rất ít mà quí bà

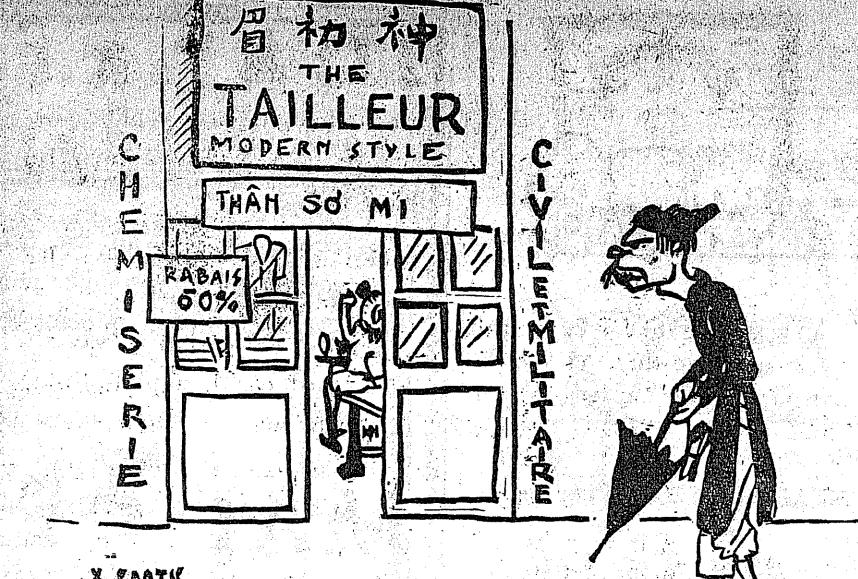
Giá thuốc BÁ-ĐÀ SƠN-QUÂN TÂN: Hộp

Nhà thuốc VÔ-VĂN-VĂ

Tổng đại lý NAM DINH:

Thợ-thé-Đường,

296, Rue Paul-Bert



T U' Q' N G

BÊN Pháp, mỗi một danh nhân ít ra
là có một tượng để lại cho hậu
thế ngắm nghia, ngợi khen, và nhất là
để có chỗ cho rêu mọc nữa. Họ ưa đúc
tượng đến nỗi gần đây, bà hoàng-hậu
nước Bỉ chết nạn, họ cũng muốn cả
nước và cả các thuộc-địa chung nhau
tiền để làm một tiều tượng bà ấy.

Nhưng bên ta, tượng còn quá hiếm.
Ở Hanoi ngoài tượng vua Lê nhỏ sít
đứng ngắm nước hồ Hoàn-kiếm để đợi
rùa mang nộp trả thanh gươm thần,
ta chỉ thấy có tượng Bón-Be và tượng
bà đầm xòe Cửa Nam là được người
ta ngắm đến luôn. Còn một tượng nữa,
nhưng không ai để ý: là tượng nửa
minh ông Pasteur lâm dim ngủ ở bên
hồ gươm và tự hỏi mình đến đây làm
trò trống gi...

Đó là tượng tây. Còn tượng ta thì
những dáng anh hùng, những bậc thánh
hiền xưa, không thấy cái nào. Họa
chẳng có bức tượng đồng của ông
Huyền hàm Cửu Nghi.

Ít tượng như vậy tức là một điều
khuyết điểm lớn. Ta nên mau mau tìm
danh nhân để đúc tượng đi thôi. Danh
nhân thì không hiếm: cứ hỏi ông Phạm
lê Bổng (ông chủ báo phố Hàng Bồ) là
ông chỉ ra hàng bồ... Còn đúc tượng có
lợi rất hiển nhiên là làm cho hai nhà điêu
khắc Khánh, Quyên khởi nặn những
người dân bà trần truồng để bấy các
phòng triển lãm... và ta lại thêm được
pho tượng.

Tú Ly

CƯU PHẨM ĐÈN

XIN giới thiệu một người nén đúc
tượng: ông Đức Thành, một
nhà công nghệ nổi giờ giàu về nghề làm đèn.

Năm ngoái, ông đi thi Sơ học yếu
lực, để tỏ rằng ông cũng muốn óc ông
sáng như đèn của ông.

Thật không kém bên Nga, một bà già
đã 70 tuổi còn bắt đầu học chữ.

Quả nhiên năm nay ông được cái cửu
phẩm văn giải. Đi học cho óc sáng cũng
hơn, vì nếu không, ông chỉ được cái
cửu phẩm bá hộ.

Hôm nay, ông Đức Thành ăn khao cái
óc sáng sửa của mình tốt hơn nghìn
bạc (tiền lãi của nghìn cái đèn); ông Lê
Cường, anh họ ông Đức Thành, chủ
Hanoi báo có về để mừng em cũng có
chút danh như mình và để tỏ rằng vì
minh làm chủ báo nên em mới sáng óc
được như vậy.

Hôm khao, người ta rước cái cửu
phẩm và hai ông bà Đức Thành từ
huyện về làng. Thực là danh giá. Để
thông thả rồi thiên hạ sẽ đúc tượng kỷ
niệm hai bức vĩ nhân.

Như ý tôi, ông Đức Thành trong khi
bán đèn cho thiên hạ thấp ráng nhà, thi
nên giữ lại một cái đặt vào trong óc của
ông cho khỏi tối. Ông nên giữ một cái
nữa để cho ông Lê Cường mượn để
viết báo.

Nhất, Nhị Linh

Hygiène... Santé...
Prix abordable... ??
Prochainement ouverture
du SALON DE COIFFURE TRAC
86, Rue du Chanvre

Hoa bài thơ Tân-Đà
gửi cho Tú-Mô

(Đăng ở Phong Hóa số 181, ngày 3/4/36)

Khoan đã, này hai bác Hiếu ơi,
Đây còn Hiếu nữa, thiếu chi nói!
Liệu đáo là lượt thân lầm thưa,
Khuya sớm bàng khuâng chí vọng
hoài.
Mặt trắng đã không người hờn,

Ngày xanh hả để cái xuân trôi?
Nhắn làng thi-tẫu, hai anh Hiếu,
Em Hiếu trong này chỉ hiểu chơi...

Cô Nguyễn-thị-như-Hiếu
Tự Tuấn-Khanh — Nha-trang

Hoa thơ Tân-Đà
và Tú Mô

Tôi cũng trùng tên, Hiếu(1), Hiếu(2) ơi,
Vì đâu xa cách nhũng ba noi?

Anh gầy, anh béo thơ thẩn hỏi,
Em yếu, em đau cóc đoái hoài.
Cuộc thế quản chi bèo bợ nồi,
Tuổi xuân buồn nỗi tháng, ngày trôi.
Hai anh sướng họa vì tên Hiếu,
Động cồn em hòa mấy vần chơi.

Joséphine Hiếu

(1) Nguyễn-khắc

(2) Hồ-trọng

TRÊN CON ĐƯỜNG VÀO CHÙA HƯƠNG

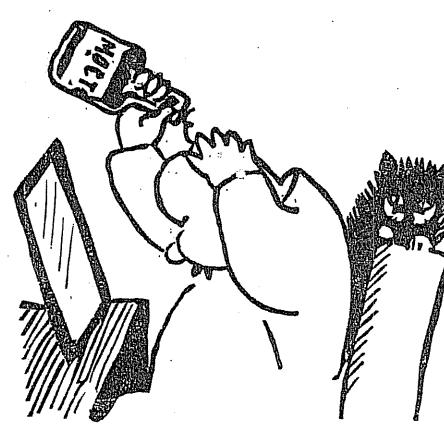


PHI-YÈN
GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp
PHÚC - LONG
43 RUE DES GRAINES/HANOÏ

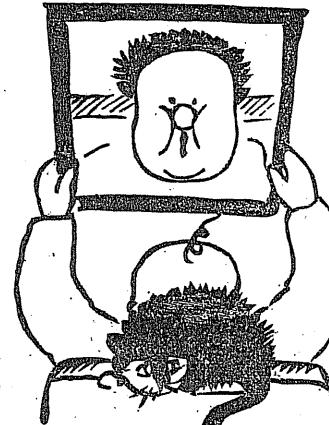
KHUE.PUBLIC STUDIO



Tâm



Thuốc mọc tóc hiệu nghiệm như thần.



với tài vẽ một cô con gái Pháp mới học vẽ được bảy, tám tháng.

Hình như một cậu học sinh lấy thế làm mèch lòng, nói lại rằng: như vậy xin cô cho biết tài vẽ của cô xem có hơn cô gái Pháp đó không!

Nếu cái « hình như » sau này mà có thật, thì người học sinh nào nói câu đó thật là vô lý đối với cô giáo — vô lý một cách thái quá.

Người ta lại còn nói nhiều cớ nữa: như học trò thì muốn vẽ người mẫu đàn-bà, mà cô Lựu thì muốn người mẫu đàn ông — như giữa cô giáo và học sinh vẫn có một cái không khí bất hòa...

Người ta lại nói rằng vì trong kỳ thi vẽ của hãng sà phòng Việt Nam, bức vẽ của học sinh nói trên được chấm hơn bức vẽ của cô Lựu.

Nếu sự sau đây là thật nữa, thì cái đó không tỏ ra cái gì cả. Ví dụ cô Lựu có vẽ thi thật, mà bức vẽ của cô có không được giải thật, cái đó không phải tỏ ra rằng cô Lựu vẽ kém không bằng học sinh. Nhiều khi trái lại nữa.

Nhưng dù sự thực thế nào chẳng nữa, cũng chỉ là một cuộc sô sát côn con giữa một thầy giáo với học sinh mà thôi.

Và trong việc ấy, người nào có lỗi sẽ bị trừng phạt.

Một việc như vậy nên để nó trong phạm vi nhà trường. Vả các báo cũng nên thận trọng, chớ làm cho nó sinh ra to truyện.

Đã chẳng có báo, trong việc này, kể đến danh dự người Nam đối với người Bắc, và muốn làm cho người nọ nghĩ kỹ người kia đó sao?

Người Nam và người Bắc, tuy vốn người cùng một nước, nhưng đã bị người ta tìm cách chia rẽ nhiều rồi, bây giờ đừng nên chia rẽ nữa.

Tin sau cùng

Theo tin sau cùng của các báo, thì cái việc « hình như » thứ hai, nghĩa là lời nói đổi lại của một học sinh, có thật.

Còn tin về cuộc thi vẽ hằng sà phòng Việt Nam thì chỉ là một tin đồn.

Thạch-Lam

hạt đậu dòn

Dưới đây không phải là một bát hạt đậu dòn như Nhát dao Cao vẫn hiển các bạn đọc trong mỗi số báo. Nhưng là một bát các mẩu « văn » lấy trong các báo, sách, để các bạn thưởng thức văn chương của ta hiện thời.

Thanh đậm quá!

Mấy câu trong bài « Huế, đất mộng và thơ » (Dân quyền số 203) :

... tôi xin phác họa những cảnh (Huế) ấy bằng những nét thanh đậm. không rườm rà... Thì một buổi chiều xuân, nếu anh em đến chốn ấy, anh em sẽ thấy ngay con sông như lầm lụa len lỏi giữa hai bờ cỏ cây xinh đẹp chằng ém kèm lặng lẽ và mơ màng như một cô gái Huế đứng trên gác tía lúc chiều hôm...

Ấy là tác giả thanh đậm đó. Chứ nếu mà rườm rà như ai, thì tất phải thêm: tấm lụa bombay toàn tơ, nước chảy êm-đềm... lặng lẽ, mơ màng, từ từ, thong thả... và cô gái mới 15 tuổi đeo xuyến đứng trên một cái gác tía và đỏ, bầy biện rất sang trọng... vân vân.

Rất dễ hiểu

... lại nữa, linh hồn của bậc anh hùng liệt sĩ sẽ phất phơ bên ngọn đèn xanh.. . rồi nó sẽ đưa các bạn đi coi một tấn tường hát bóng rất hay, mà trong các vai kịch trưởng, người ta quen đặt là « phim »... .

Ai cố mà hiểu được câu này xin thưởng một con dao cạo còn mới nguyên.

Không chặt

Một câu trong bài « Phấn son phi yến » (Ich hữu số 7) :

... Một hoa lồng lèo trên cái cỗ nón nà, ngửa lên trần khô cuống họng và bộ ngực tròn ửng hồng dưới tua thao quỳnh bối...

Chắc hẳn tác giả quên văn đanh ốc, nên mặt hoa mới thế.

Đặc biệt

Một câu trong bài « Đồ chơi » (Nghề mือ số 1) :

... Vẫn để lộ ra một cặp dài đều dặn trắng ngần, mịn màng không có một vết rán hay một dấu sẹo.

Lại câu nữa trong bài « Những đêm trăng trên giòng sông Nhụy » :

... rồi tờ mờ nhìn xuống cặp dài đều dặn, nhăn nhó không một chút bợn, khách hồi hộp sẽ kéo đôi sen vàng ba lắc rồi lật xiêm cỏ lái...

Lại quả nữa

Một câu nữa, vẫn bài ấy :

... Trên lồng ngực mịn màng trắng phau như tuyết, đôi tuyêt lè mềm mím lở lộ một sắc hồng nhạt... Say sura, khách áp mặt trên đôi tuyêt lè, lắng tai nghe tiếng gọi của con tim rồn rập, theo hơi thở pháp phồng lén, xuống, biến thành một hơi nóng dịu phảng phất mùi xạ liên-hương...

Đây có lẽ là những quả quí mồi nhập cảng trong văn chương của ta.

Ôm ở thật

Một câu trong bài « Đêm trăng mờ » (Hanoi báo số 13) :

... Trước gió du nồng con cò trắng. Rồi rít tìm nơi trú ôm-ở ..

Nơi trú ôm-ở là nơi trú thể nào? Tác giả cũng khéo ôm-ở lắm.

Triết lý

Một câu trong « Đĩa mứt gừng » (Ich hữu số 7) :

... chồng thừa mà vợ thiếu, nhất là thiếu... cái không ai muốn thiếu, thì có khi nào bà thừa cả chịu thiếu mà nắm eo! Bà ta không chịu, nên đã tìm anh mồ Ván... để lắp vào chỗ bà đang thiếu đó.

Lúc bà thừa đã thấy hơi dù rồi, thì vợ anh mồ Ván ở nhà vắng chồng lại thấy thiếu cái... không ai muốn thiếu cả...

Đây là những triết lý người ta tìm ra được ở trong một cái tin vặt hằng ngày, để cho vào tờ báo của « gia đình ».

Nhát dao cạo

PHONG HOA

TOÀ SOẠN VÀ TRỊ SỰ
80 Avenue Grand Bouddha Hanoi
Tél. n° 874

GIÁ BÁO

Sáu tháng Một năm
Trong nước . . . \$1.60 3\$00
Ngoại quốc . . . 3.50 6.50

MỖI SỐ: 7 XU

Mua báo kẽ từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu xin gửi về: Ông Nguyễn trưởng Tam, 80 Avenue Grand Bouddha Hanoi

HOẠT KÊ TỤ' DIỄN

Mèo: Con vật nuôi đẽ ăn chuột, khi chuột hết, thì đẽ ăn vụng.

Toa xe lửa: Diễn đàn của các người bán dầu.

Vách: Chỗ đẽ đán các đầu thuốc lá của đàn bà annam.

Đồng hồ deo tay: Thủ đồng hồ đeo ở tay nào thì ống tay áo tay ấy thành ngắn bớt đi.

Hồ Hoàn-kiếm: Một cái hồ mà người ta tự tử không sợ chết.

Mắt lác: Mắt mà nếu thầy giáo có, thì học trò sợ.

Đinh Lân

MỘT CUỘC KHIẾU-VŨ có xô số lấy giải thưởng

Về « Tuần lễ Từ-thiệu » các ban hội-đồng tổ chức các cuộc vui đã dự định làm nhiều thứ. Riêng về Khiêu-vũ, chúng tôi vừa được phép tổ chức một tối tại hội-quán Khai-trí vào hôm 2 Mai.

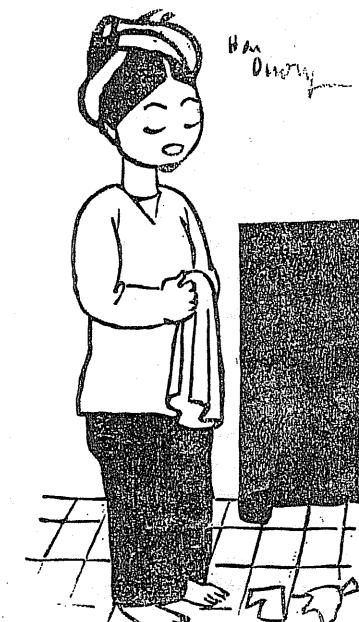
Tối khiêu-vũ đó sẽ có nhiều cuộc vui rất mới, chẳng hạn như âm nhạc sẽ do 10 cái máy thu thanh hiệu Philips nhận. Các bản tắt sẽ đặc sắc vì có đủ âm-nhạc của các nước bên Âu-châu.

Sau cuộc khiêu vũ, sẽ mở số lấy các giải thưởng. Giải nhất là một cái máy vô tuyến điện thu thanh giá trên 200\$00. Ngoài giải đó còn có rất nhều đồ thưởng của các tư gia và nhà buôn trong thành-phố tặng.

Số vé phát hành là 700, giá 1\$00, ai cầm vé đó sẽ được vào dự khiêu vũ.

Vé xô số đã bắt đầu bán từ 15 Avril ở các cửa hàng to trong thành phố và tại Ich phong radio, 20 phố hàng Nón.

Nguyễn-xuân-Phúc
20 Rue des Chapeaux



CON SEN — Từ hôm đến đây mình cứ toan hỏi bà cái lọ bà mua bao nhiêu tiền, mà không dám hỏi. Hôm nay thì hẳn là được biết.

tử-cung !!!

khó chịu, khi hờ ra đầm đìa, có khi vàng, khi trắng, bốn chung là tử-cung :
và hai sợi giây căng yếu nén tử-cung sa).

(tử-cung, tử-cung có vết mà sinh bệnh).

hết, nén hở đúc máu xấu nhiễm vào tử-cung làm cho tử-cung sung)

độc bệnh phong-tinh truyền nhiễm).

bệnh, và muốn căn bệnh mau khỏi, nên hỏi mua thuốc :

là thuốc phát minh trị bệnh tử-cung và khí hư, trăm người dùng

lực lành mạnh và sẽ có thai nghén chắc chắn sau khi khỏi bệnh.

n (10 gói) 1\$00 — Hộp nhỏ (5 gói) 0\$50

N Thuudumot (Namký)

Tổng đại-lý HAIDUONG

Thi-Luong

1, rue Maréchal Foch

Chi-cục HANOI:
86, Rue du Coton

Tél. 98

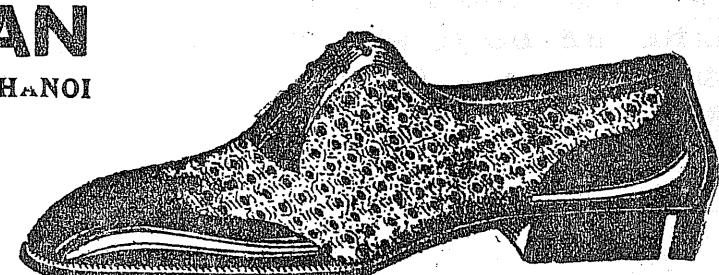
Giày kiều mới mùa bức 1935 bằng vải « Thông Hoi »
đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải
thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu :

VAN-TOAN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO, HANOI

có nhiều kiều khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

giá mỗi đôi từ: 3\$50 trở lên



MAI HƯƠNG VÀ LÊ PHONG

(Tiếp theo)



HƯỜNG phút đợi chờ áy Phong
thấy lâu dài lạ thường.

Anh vẫn quay mặt đi. Toàn
thân cứng ra. Tự - tường,
thần trí cùng với các thó
thịt, các mạch máu trong
khoảnh khắc như ngừng hẳn sự sinh hoạt.

Vì đó là lúc anh chờ đợi cái chết kỳ
quái, mau lẹ và ghê gớm nhất đời.

Thứ khi giới sẽ giết anh cũng như đã
giết bác-sĩ Đoàn, anh đã hiểu rõ cái sức
tàn hiếu phi thường của nó.

Anh biết rằng tính mệnh mình bị cầm
lỏng trong tay kẻ thù, trong lòng chua xót
không biết chừng nào, nhưng anh không
nhức nhích. Phong chỉ đem hết sự kiêu
hạnh, hết can đảm của tâm hồn ra để
đương đầu với kẻ thù và lặng lẽ nhận lấy
cái số phận của người thất bại.

Một phút qua, rồi một phút nữa qua...

Anh thấy rõ rệt một thứ cảm giác rùng
rợn chạy khắp mình, làm se các chân
lông lại.

Người trẻ tuổi nhất trong bốn tên giàn
ác vẫn đứng yên đó và hình như đang tò
mò, đang chăm chú, cố soi mói để bắt
chặt trên mặt anh những nỗi đau khổ ở
trong lòng.

Phong vẫn cố thản nhiên, cố cường lại
với cái bản năng của mình.

XIX. — NHỮNG PHÚT CUỐI CÙNG CỦA LÊ PHONG

Bỗng mắng tiếng cười làm Phong quay
nhìn lại.

Người trẻ tuổi, bộ mặt độc ác, vừa
nhoèn miệng một cách khả ố vừa hỏi
Phong :

— Thế nào, ông Lê Phong, nhà thám tử
đại tài ? Ông không quát nữa đi ? Thế ra
trước sự chết, người ta không được hùng
hỗn lầm nhỉ.

Phong không thèm đáp, đôi mắt lạnh
lùng nhìn thẳng vào mắt hắn, mặt không
biến sắc, và tuy bị trói ngồi ở một mép
phản gỗ, anh cũng không tỏ ra một dáng
già là khiếp nhược.

Ngực anh trồn lên như ngao nghẽ, như
khêu khích kẻ thù.

Người trẻ tuổi cười gằn :

— Hù ! Ông Lê Phong định trêu tức tôi,
định đập lại tôi bằng cái yên lặng khinh
bỉ. Nhưng nhở trời, tôi được cái không
nóng tính, làm việc gì cũng có phương
pháp; có thì có giờ hả hoi.

«Bây giờ, trong lúc ông còn ở dương
gian, tôi còn muốn cho ông mến cái tài
hành động của tôi... không thì ít ra cũng
phải biết tôi có những thủ đoạn gì... để
khỏi ân hận rằng không có người địch
thủ súng đáng...

Rồi hắn lại cười, ngồi xuống phản, bên
cạnh Lê Phong, xem đồng hồ tay, lấy thuốc
á ra hút, ngẩn nhìn mọi người chung
quanh, thong thả ung dung như người

sắp nói một câu truyện bình thường và
thần mật.

— Ông Lê Phong à, mỗi người chúng ta
có một tinh xảo nhỏ. Cái tinh xảo nhỏ
của tôi cũng tương tự như lòng tự-ái của
tác giả một quyển sách, nghĩa là tôi muốn
cho người khác thi dù như ông chẳng
hạn, hiều cái đẹp của sự nghiệp mình...
Vụ án mạng Trần thế Đoàn, thưa ông,
cũng là một tác phẩm có giá trị đấy. Tác
giả, nghĩa là người chủ động vụ án mạng,
chính là Lương Hữu chính là người có
cái hân-hạnh được hầu truyền ông đây...
Vậy trước khi đưa ông sang thế giới khác,
tôi hãy xin ông lắng tai mà nghe».

Phong vô tình chú ý. Anh quên cả cái
tinh thế nguy hiểm cho mình lúc đó, đôi
mắt long lanh tỏ ra vẻ muôn hiểu, muôn
biết. Thấy thế, người trẻ tuổi cười, gật
đầu

— Ông quả là một nhà nghệ sĩ, tôi rất
vui lòng rằng câu chuyện của tôi không bị
ông bỏ ngoài tai. Vả lại, ông có đủ các
necessity để biết cho trường tận...

Trước hết, tôi tưởng nên nói để ông
rõ nguyên ủy việc hành động phần nhiều
vì nghệ thuật...

Bỗng Phong cười gằn :

— Phải, nghệ thuật sát nhân, nghệ thuật
ăn cướp.

Lương Hữu thản nhiên đáp :

ngay tại trận, chết một cách huyền bí, lặng
lẽ, không ai ngờ vì không ai hiểu, cả đến
những tay thành thạo của sở liêm phong
cũng vậy ; chỉ trừ ra có ông. Phải, chỉ có
Lê Phong ! Lê Phong biết trước việc của
chúng tôi, nhưng biết trước cũng vô ích.
Vi lúc ấy nhà phong viên đại tài có ngờ
đâu đến cái vật nhỏ mọn này.

Nói đoạn, hắn đưa cái máy ảnh vẫn cầm
ở tay lại gần cho Lê Phong xem, và làm
như một người giảng bài, hắn vừa chỉ vào
các bộ phận vừa nói :

— Một vật rất nhỏ mọn, không có dáng
chi hể; hay chỉ có dáng hiền lành của
một cái máy ảnh thôi. Ấy thế mà công
dụng của nó lớn lắm kia đấy. Ông xem :
cũng ống objectif, cũng khuy vẫn mise au
point để ngắm, cũng khuy bấm déclencheur,
cũng cái kính viseur... một công trình sáng
tác có một khôn-hai mà tôi đã khô-tâm
lắm mới nghĩ ra được.... Ông xem cuộc
du học của tôi trong mấy năm ở bên Pháp
có phải là vô ích đâu...

«Nếu ông Lê Phong của tôi cũng đã
khảo cứu về máy móc, ông sẽ phải nhận
đấy là một chứng cứ của một thứ thông
minh sáng tác; nhưng thôi, tôi chỉ xin nói
đến cái thông minh hành động trong vụ
ám sát khó khăn này...»

«Việc cốt yếu của chúng tôi là phải giết
một người, một người có danh tiếng nhất

hôm nay, tôi cầm cái máy ảnh vào "đự
lẽ phát bằng". Được làm. Nhà thiêu niên
y khoa bác-sĩ ngồi kia, ở trước mặt và
cách tôi chừng hòn hai chục thước. Tôi
cũng làm như một người chơi máy ảnh
thực hiện, vẫn objectif, là một thứ miệng
súng lục trong cái máy của tôi... cái ống
objectif ấy sẽ không thu hình người tôi
nhầm, nhưng sẽ phát ra một thứ đạn
riêng ở ngăn buồng tôi. Thủ đạn » ấy
là một thứ kim tiêm chế theo một kiểu
thích hợp, trong lòng tiêm có một thứ
thuốc độc mau nhạy một cách không ngờ.
Cái kính viseur dùng trong các máy
thường để soi cho đúng chỗ chụp thì ở
máy này dùng để nhằm đúng cái điểm
nào trên người ông mà kim sẽ bắn tới.
Còn cái vẫn mise au point là thứ không có
ich, chỉ để đẩy làm vi...»

«Thực là một thứ súng lục tối tăm, có
phải không ông ? Nhưng thứ súng lục
này có thể mang vào các nơi, mà người
dùng nó không bao giờ bị ai ngờ vực gi...
Tôi có thể giết người ở giữa chỗ đông
người cũng dễ như những hung thủ tầm
thường giết người ở chỗ vắng...»

«Vậy tôi chỉ có việc ngồi trên một cái
ghế trong trường cao đẳng, ngắm trước
người tôi sẽ giết và đợi dịp... Dịp ấy là
lúc có những luồng chớp magnésium của
những người thợ ảnh nhà nghề. Tôi chỉ
giơ máy lên một cách tự nhiên, tôi nhầm,
rồi tôi bấm déclencheur, rồi ưng dung
ngồi xem kết quả...»

Hắn cười lên mắng tiếng khẽ :

«Kết quả thực nhanh chóng. Đoàn bị
chết ngay lập tức không kịp cử động
không tóm nổi dấu gì là đau đớn, đến nỗi
không ai ngờ đến án mạng, không ai dám
bảo là Trần thế Đoàn bị giết, trừ có ông
Lê Phong...»

«Bài tường thuật của ông trong số *Thời
Thế* ra chiều hôm nay, xin thú thực rằng
đã làm tôi bất mãn nhiều lắm, bởi vì
những điều nhận xét của ông rất đúng
và cuộc điều tra mà ông đưa sẽ theo đuổi
thế nào cũng trở ngại cho công việc riêng
của tôi. Đối với một tay phóng viên
thường, thì có lẽ một bài công kích khéo
viết của tôi cũng đủ để lại dư luận ngay;
nhưng tôi đã có nhiều lần biết tiếng ông
và phục tài ông nữa. Tôi biết rằng nếu
tôi để ông yên, thì trái lại, ông không
khi nào để tôi yên. Ngay từ số báo hôm
nay, tôi đã thấy rõ sự quyết của ông
và đã lo rằng việc tôi có lẽ bại lộ mất...»

«Bởi vậy, muốn cho việc trước và
những việc quan trọng của tôi sau này
được hoàn hảo như ý tôi đã định, tôi
phải mời ông đến đây...»

Rồi hắn nhìn Lê Phong bằng đôi mắt
mắt lấp ló như dò xét, nửa như
chê riêu :

«Hừ ! Tôi mời ông đến đây — mời
bằng một cách riêng của tôi ! — không
phải là để có ý dụ uô ông đâu, vì tôi biết
tương tâm nhà nghề là một điều ông trọng

(Xem tiếp trang 13).



— Giết người, ăn cướp. Cũng là nghệ
thuật chứ sao ?

Phong thấy chướng tai, thấy những lời
sống sượng kia nói ra một cách bình tĩnh
ghê gớm, thì cơn giận lại dùng dùng chực
nổi, anh cố nén mói khỏi để lộ ra nét mặt.

Lương Hữu lại tiếp luôn :

— Chứ không ư ? Nếu không có những
phương pháp nghệ thuật tuyệt sảo tuyệt
mĩ thì khi nào việc này nhanh chóng
được đến thế ? Ông tinh, giữa trường đại
học, trước bao nhiêu là con mắt, ấy thế
mà chỉ thoáng một cái, một người chết

nước Nam, phải giết ngay, nếu để chậm
mấy giờ là việc lớn hỏng cả. Thế mà
người ấy không ở chỗ vắng, không có một
cớ gì ra khỏi Hà-nội để chúng tôi có thể
lừa bắt được như đã lừa bắt được ông Lê
Phong... Lúc người ấy cần phải chết lại
là lúc khó giết nhất.

«Vậy làm thế nào ?

Ngừng một lát để châm điếu thuốc thứ
hai, rồi hắn lại tiếp :

«Trả lời được câu hỏi đó, chúng tôi
đã có cái máy ảnh...»

«Vậy cùng với đám công chúng, săn g

THỰT RỬ'A GIÚP!!!

Các bạn tới nhà mua thuốc Lậu, Giang-Mai — Biểu thêm thuốc
thực các bạn ở xa. — Tính giá đặc biệt với anh em lao-dộng.

buốt tức ra nhiều
mù, có khi lấn cả
máu dùng — kinh niên : tiêu tiện thông
thuốc số 3

chữa rứt nọc : khi ráo mù, nước tiểu
có mảng rót, quy đầu

— ra rát già hoặc buồn ngứa trong ống tiêu,

dùng thuốc tuyệt nọc lậu số 9 thuốc lậu đều giá

buốt tức, tiêu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra

nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư,
thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa

mình. Đè quá trùng ẩn vào tử cung, buồng trứng,

thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp

ứng 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khí hư

số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

buốt tức, tiêu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra
nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư,
thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa
mình. Đè quá trùng ẩn vào tử cung, buồng trứng,
thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp

ứng 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khí hư

số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

buốt tức, tiêu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra

nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư,
thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa

mình. Đè quá trùng ẩn vào tử cung, buồng trứng,

thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp

ứng 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khí hư

số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

buốt tức, tiêu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra

nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư,
thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa

mình. Đè quá trùng ẩn vào tử cung, buồng trứng,

thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp

ứng 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khí hư

số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

buốt tức, tiêu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra

nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư,
thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa

mình. Đè quá trùng ẩn vào tử cung, buồng trứng,

thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp

ứng 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khí hư

số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

buốt tức, tiêu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra

nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư,
thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa

mình. Đè quá trùng ẩn vào tử cung, buồng trứng,

thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp

ứng 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khí hư

số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

buốt tức, tiêu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra

nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư,
thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa

mình. Đè quá trùng ẩn vào tử cung, buồng trứng,

thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp

ứng 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khí hư

số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

buốt tức, tiêu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra

nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư,
thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa

mình. Đè quá trùng ẩn vào tử cung, buồng trứng,

thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp

ứng 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khí hư

số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

buốt tức, tiêu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra

nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư,
thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa

mình. Đè quá trùng ẩn vào tử cung, buồng trứng,

thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp

ứng 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khí hư

số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

THIỆU SƠN TRÁNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)

NÓI TRUYỆN

VĂN CHƯƠNG

HAM - THÁI đang ngồi mở quyền Hán để ra câu đối cho học-trò nhỏ thi Kiến-xuyên-hầu bước tới ôn-tôn hỏi :

— Hôm qua công-tử uống rượu say thế mà hôm nay cũng dậy sớm được?

Phạm-Thái vội-vàng đứng lên chắp tay vái dài :

— Bầm tướng-công, hôm qua vẫn-sinh quá chén có lầm lỡ điều gì, xin tướng-công tha tội cho.

Kiểu-xuyên-hầu vui mừng cười ha ha :

— Đã uống thì phải say, say thì phải bỏ sự giữ lẽ đi, như thế mới thú chí.

Hầu lại cười rồi dột-ngột hỏi :

— Công-tử đã đọc thơ Mộc-lan chưa nhỉ?

Phạm-Thái hơi chột dạ, đứng ngẫm nghĩ tìm hiểu. Thì Kiến-xuyên-hầu đã nói tiếp :

— Giá thòi i nay, người mình cũng viết theo đề ấy thì tất đã đổi lại. Chẳng hạn nói nàng Mộc-Lan cải nam trang đi đánh giặc. Khi thắng trận về triều gặp một ông trạng nguyên trẻ tuổi, liền phải lòng, rồi bỏ chiến bào mà mặc áo xiêm, rồi cùng trạng nguyên kết hôn. Viết như thế mới có hậu phải không, công tử?

— Dạ.

Phạm-Thái sợ mướt mồ hôi, chân tay run lập-cập. Chàng nghĩ thăm : « Thôi, chắc Trương-công đọc qua truyện « Sơ kính tân trang » của ta rồi. Ta đã dặn Quỳnh-Như giữ kín không cho ai xem qua, sao nàng vô ý đến thế để Trương-công vớ được. Thế này thì còn gì là thể-diện, còn gì là danh-dự của ta nữa. »

Nhưng chàng cũng đánh bạo đáp lại :

— Dám bầm tướng-công, tướng-công dạy thế, thực là chu đáo. Nhưng kè bài thơ cõi cũng có nhiều câu khảng khái,

— Thị vẫn khảng khái, hùng dũng. Nhưng thời nay làm gì có hàng người khảng-khai, hùng-dũng, phải không, công tử? Một bài thơ dày ý-tưởng ủy mị mới tả được những tâm tình ẩn mèo,

Rồi hầu cao giọng ngâm :

Vua ban vàng bạc Mộc Lan từ
Liền cất Lan lên chúc thương thư
Nhưng Lan chẳng thích làm quan
Thương...

Thấy Kiến-xuyên-hầu ngừng lại, Phạm-Thái liền bao-dạn hỏi :

— Dám bầm tướng-công, tướng-công dịch?

— Phải, lão-gia cũng vừa ngẫu-nhiên nghĩ mà dịch liều một đoạn ra quốc-âm, nhưng được cô ba câu đã thấy cạn giờ... Kè nhà vua cũng nông nổi quá. Mới đem vàng bạc, cùng chúc thương-thu ra thủ bụng tráng sĩ thì

Nhưng hầu chỉ ra đúng ở hiên một lát, rồi lại quay vào hỏi Phạm-Thái :

— Công-tử hẳn đã đọc truyện Thôi-Oanh Oanh.

— Bầm tướng-công, vẫn-sinh mới được đọc bộ Tây sương ký,

— Cũng được! Tuồng Tây sương ký còn có phần đặc-sắc hơn tiêu-thuyết Thôi Oanh-Oanh. Vậy công-tử cho biết ý kiến về áng văn ấy.

lòng gả Quỳnh-Như cho chàng, nhưng hầu muốn tránh hẳn sự hiềm nghi.

Chàng vừa đi được một lát thì mụ mối nhà họ Trịnh đã sang nói chuyện về việc hôn-nhan của Trịnh Nhị.

Trương-công và Trương-phu nhân hỏi ý kiến nhau. Nghe chồng ngỏ lời muốn gả Quỳnh-Như cho Phạm Lý, Trương-phu nhân dấy nảy, nhất định không bằng lòng nhận một anh sú phái giới làm rể.

Kiến Xuyên-hầu biết Phạm-Thái là con Trạch trung hầu, nhưng không muốn tiết lộ tung tích cửa chàng ra với một ai, vì hầu đã rõ chàng đương bị triều đình truy nã. Hầu chỉ mỉm cười bảo phu nhân :

— Bà không ưng Phạm Lý làm rể thì thôi. Nhưng tôi xin bà đừng vội hấp tấp gả hoài gả hủy con gái cho một gả vô học.

Về các việc, mà nhất là việc hôn-nhan, trong một gia đình, bao giờ ý muốn của bà cũng lấn át ý muốn của ông. Dẫu ngày xưa hay ngày nay cũng thế thôi.

Q

Khóc Trương

QUỲNH-NHƯ

Những nếp nhà lợp cói lặng lẽ ngủ dưới sự sâu thẳm vừa xảy ra : Cái chết của Trương-Quỳnh-Như.

Giữa hôm ăn hỏi linh đình, nàng đã nhớ chiếc thắt lưng nhiều dưa hòn về nơi Cục-lạc.

Trên một thửa vườn cao, song song hai ngôi mồ chưa xây. Đó là nơi yên giấc trăm năm của Thanh-xuyên-hầu và Trương-quỳnh-Như vậy.

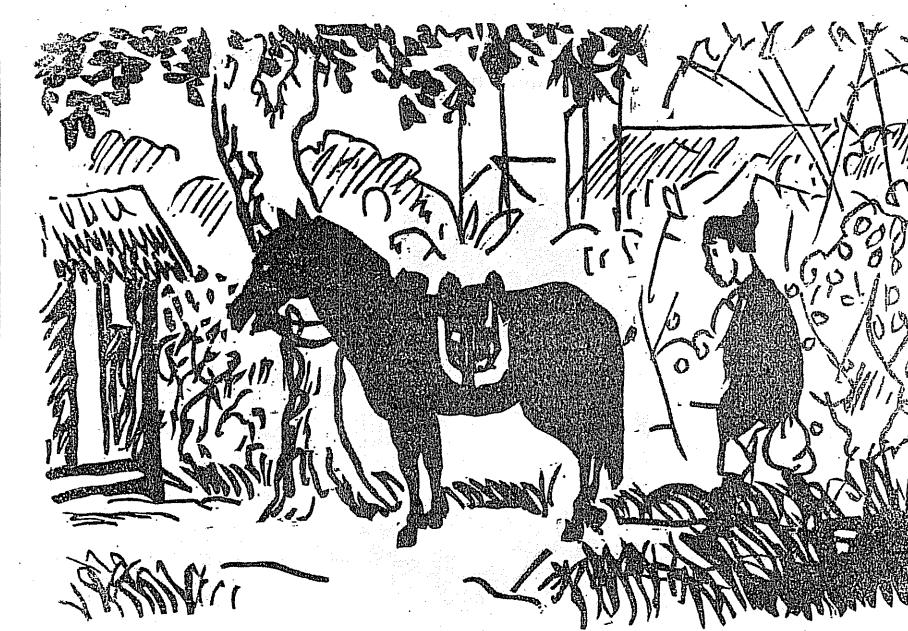
Trời đã gần tối mịt. Đường làng vắng ngắt kẻ vãng lai. Bỗng một kỹ-sĩ phi ngựa tới, ghi cương ở bên cây liêu cạnh mồ, rồi nhảy vội xuống và ném vật ra đất khóc thảm thiết.

Người ấy là Phạm-Thái, cựu quân-sư của Nguyễn-Đoàn, phó đảng trưởng kiêm chức quân-sư của đảng Tiêu-Sơn. Người ấy đã bao phen xông pha trong rừng gươm giáo, nay chỉ còn là một kẻ tầm thường không còn một chút nghị lực để phản đấu.

Vì người ấy yêu.

Năm khóc một hồi lâu, người ấy ngồi dậy lau nước mắt, mở dây lối hương và sáp ra thắp. Rồi quay bên mồ đọc bài điếu văn sau này :

(Xem tiếp trang 13)



dã biết đâu rằng tráng sĩ chỉ thích được một con lạc-dà để phi về quê thăm nhà? Sao không đem một công-chúa diễm-lệ ra, xem tráng-sĩ có coi công-chúa qui hơn con lạc-dà không.

Phạm-Thái cố lấy giọng tự nhiên đáp lại :

— Bầm tướng-công, thử như thế cũng vô hiệu, vì tráng-sĩ chỉ là một thiếu-nữ cải nam trang.

— Đành thế, nhưng nhà vua vẫn-tưởng Mộc-Lan là một nam nhi có dũng cảm.

Đến đây, Kiến-xuyên-hầu phá lênh cười, nói tiếp :

— Kè ra thời nay bọn nam nhi còn thua Mộc-Lan nhiều!

Hầu vờ lỡ lời xin lỗi, rồi lại nói :

— Lão-gia này rõ lẩn-cẩn quá.

Đương câu truyện vẫn-chuong lại nói liên-miên đến việc thi-thế... À lâu nay công-tử có làm được bài thơ nào hay đọc cho lão-gia nghe với.

Phạm-Thái chưa kịp trả lời, hầu đã khéo nói lảng, hình như cốt để chàng quên câu truyện Mộc-Lan đi :

— Hay đại khái như bài thơ của Trịnh công-tử hôm qua.

Cả hai cùng cười. Phạm-Thái tưởng Kiến-xuyên-hầu lên nhà trên đã mừng.

Lần thứ hai Phạm-Thái kinh hãi, nhưng vẫn cố giữ nét mặt thản-nhiên :

— Bầm, vẫn-chuong rất hay.

Tướng-công như không nghe rõ câu khen ngợi của Phạm-Thái, nói lòn :

— Bao giờ cũng vậy, loạn thường từ trong nhà loạn ra. Trương-quân-Thụy hông phải là cháu Thôi phu-nhân thì gặp sao được Thôi Oanh Oanh. Đã không gặp mặt Thôi Oanh-Oanh thì thơ từ xướng họa với nhau sao được? Giá Trương-quân-Thụy biết tự trọng mà lắng lặng bỏ ra đi, thì đâu đến nỗi xúc phạm tới danh-dự nhà họ Thôi.

Thấy bọn trẻ nhỏ đã tè tựu lên học, Trương-công mỉm cười gật chào Phạm-Thái, rồi thong thả bước xuống thềm nói tiếp :

— Bỗr ra đi, rồi tùy ý, muốn đi hẵn không quay về nữa cũng được, hay muốn nhờ mối lái hỏi Thôi Oanh-Oanh làm vợ cũng được.

Sáng sớm hôm sau, Phạm-Thái cáo biệt Kiến-xuyên-hầu, xin phép về quê thăm nhà. Hầu đã thừa biết chàng chẳng còn họ-hàng thân-thích nào nữa, song hầu không đâng-động gì đến điều ấy, cốt để chàng đi ngay.

Hầu vẫn yêu-mến chàng và bằng

Mới lại

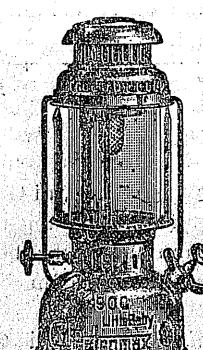
DÈN MANCHON KIỀU MÓI RẤT TỐI TÂN

PETROMAX

N° 900. — 100 Bougies
1 lít dầu hôi đốt
đặng 26 giờ

N° 821. — 200 Bougies.
1 lít dầu hôi đốt
đặng 18 giờ

N° 826. — 300 Bougies.
1 lít dầu hôi đốt
đặng 12 giờ



Giống giòi chế tại Đức quốc — Đốt bằng dầu lửa và dầu súng — Rất tinh xảo, rất lịch xị, rất bền bỉ, ngọn lửa sáng sanh, chịu đựng ngoài mưa gió — Sài đèn Petromax rất được tiện tặn, ít hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ chốc chốc đèn gi

Đèn Petromax có bảo kiết luôn luôn.

Établissements DAI-ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG :

PETROMAX, SUCCES, NOEL, ASIATIC v. v. Đồ phụ tùng các hiệu đèn đều có bán đủ.

N° 29 Bd TÔNG-ĐỐC-PHƯƠNG. — CHOLON

SAU CUỘC KHÌÈU VŨ

HÀI KỊCH MỘT HỒI của ĐOÀN PHÚ TỨ

NHÂN VẬT :

Minh
Sâm
Cô Xuyễn

Trong gareconnière của Xuyễn.
Giường tay gỗ lát, ghế bành, tủ gương psyché, v. v... Trên tường ảnh dàn-bà khóa thân. Lọ hoa Một chiếc kimono vắt ở trên bình phong kê sát chân giường.

Cửa ra đường ở trong cùng phía tả. Cửa sổ lớn trông ra đường, không có chấn song.

(Mở màn thì trong phòng tối đen. Hai, ba giờ đêm. Có tiếng hát xa xa theo điệu Tango : « C'est à capri » mỗi lúc một gần. Bỗng tiếng hát ngừng lại ; và có tiếng cửa khóa quay trọng ở khóa. Cửa mở. Ngoài đường lò mờ ánh đèn điện nên thấy bóng một người đàn bà bước vào. Cảnh cửa khép lại. Đèn trong nhà bắt sáng. Xuyễn ở tiệm khêu vũ về, nhọc mệt không vui vẻ. Nàng cởi áo ngoài, còn mặc chiếc áo lót mình rất mỏng; thân hình đầy đặn và tươi đẹp. Nàng vừa thu gọn đồ đạc vừa thổi sáo miệng theo điệu dàn ban nãy. Một lát).

XUYỄN. — (nằm dài vào chiếc ghế bành, ngáp và vươn vai) — Buồn ngủ quá. Nhảy với nhót ! Hai giờ ruồi đêm rồi ! Đời ơi là đời ! ... Trời ơi, sao mà bức thế này ! (nâng ra mở cửa sổ, rồi vào ngồi trước psyché, rũ tóc và soi gương). Ngày nào cũng thế này, còn gì nữa mà chẳng gầy, chẳng già ? (Ngâm một câu Kiều);

« Chém cha cát số má dào... »

(Lúc đó có tiếng khán khán ngâm tiếp theo ở bên ngoài cửa sổ :

« Gõ ra rồi lại buộc vào như không. Xuyễn giật mình quay lại. Hai người thiếu-niên, mặt mày bơ phờ, đều mặc smoking, đang ti khuỷu tay vào bệ cửa sổ mà trông vào : Minh và Sâm).

XUYỄN. — Ai thế ? Ô hay ! Ai ?

SÂM. — Đây có phải là nhà cô Xuyễn không ?

XUYỄN. — Phải, ông hỏi gì ? Ông là ai ?

SÂM. — Cô cho tôi gửi cái này.

(Sâm liền ôm sôc Minh ném vào trong phòng, rồi nhảy theo vào. Xuyễn hoảng sợ, bối rối chưa kịp hô hoán lên thì Sâm ra hiệu bảo im và quay ra đóng cửa sổ lại. Minh bị ném ngã siêu vào chân giường cũng không buồn nhởm dậy. Xuyễn thì luồng cuồng kéo chiếc kimono khoác vội vàng để che thân.)

XUYỄN. — Ô hay !.. Các ông là ai ? Các ông làm cái trò gì ở nhà tôi thế này ? Đi ra ! Các ông đi ra ngay, không có tôi kêu lên bây giờ.

SÂM. — Không, đừng kêu, cô Xuyễn à. Tôi có một việc rất đứng-dắn và rất

quan trọng, định nhờ cô... Cô không nhận ra được chúng tôi ư ?

XUYỄN (dã rõ mặt hai người) — Anh anh... Sâm...?

SÂM. — Vâng, Sâm đây, Sâm vừa nhở Duyệt giới thiệu với Xuyễn ban nãy ở « Mikado » và đã được cái hân hạnh tối cao nhảy hai bài tango và một bài boston với Xuyễn...

XUYỄN. — Còn ông kia ? Có phải ông bạn ngồi ở bàn anh...

SÂM (kéo Minh dậy). — Phải đấy. Xin giới thiệu anh Minh...

XUYỄN. — Nhưng mà... nhưng mà các anh... các ông đến đây...

SÂM. — Để nhờ cô một việc tối cần.

XUYỄN — Thưa anh, việc cần đến đâu nữa cũng xin anh để đến ngày

SÂM — Không, Xuyễn nhầm đấy...

XUYỄN — Lại còn nhầm gì nữa ? Nửa đêm, các ông nhảy qua cửa sổ vào nhà tôi, vào nhà một người con gái...

SÂM — Nếu cô là con gái, cái đó không phải lỗi tại tôi...

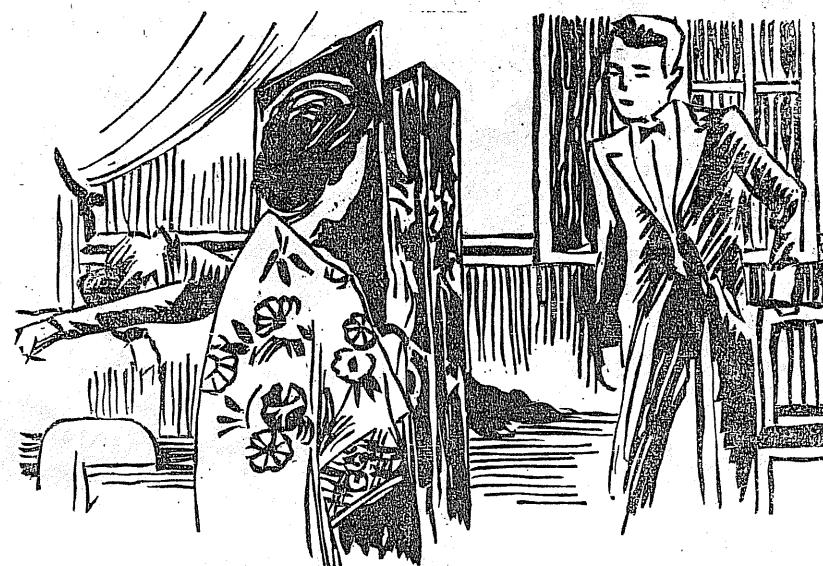
XUYỄN — Thế là nghĩa gì ?

SÂM — Nghĩa là không phải vì cô là con gái mà chúng tôi vào nhà cô, cũng không phải vì bây giờ là quá nửa đêm...

XUYỄN — Câu truyện của ông không có nghĩa lý gì cả. Ông nên biết tôi là một người đàn-bà...

SÂM — Tôi biết rồi. Nhưng mà...

XUYỄN (tức giận ra mở cửa) — Nếu các ông không ra khỏi nhà tôi, ngay



mai, chứ bây giờ... Sáng mai đúng mười giờ...

SÂM — À, không thể được, vì...

XUYỄN — Anh nhớ cho rằng hai giờ ruồi rồi mà tôi buồn ngủ lắm, và mêт lắm, không thể nào tiếp chuyện...

SÂM — Nếu cô biết cái việc tôi nhớ cô đây quan hệ thế nào...

XUYỄN — Tôi chẳng có việc gì quan hệ cả, và xin lỗi anh, tôi cần phải đi nghỉ ngay bây giờ...

SÂM (đặt Minh ngồi vào một cái ghế bành, và cũng ngồi vào một chiếc ghế khác) — Cô hãy nghe câu truyện tôi sắp kể đây, cô sẽ hiểu...

XUYỄN (vùng vằng) — Thế này thi có vô-lý không ? Tôi không quen thuộc gì các ông cả, mới biết qua một lần đầu, mà các ông suông sá được đến thế ! Ông tưởng sau khi đã nhảy với tôi hai bài tango với một bài fox...

SÂM — Boston chứ.

XUYỄN — Ủ thì boston, — là ông có thể...

bây giờ, tôi sẽ hô hoán lên cho cá ông xem...

— MINH (bấy giờ mới nhúc nhích đứng dậy, kéo Sâm đi và nói giọng đỡ hoi rượu) — Thôi, vô ích ! đi, anh ! tôi đã bảo anh...

SÂM (lại ăn Minh ngồi xuống) — Không, anh để mặc tôi. (quay lại nói với Xuyễn) Cô không cần hô hoán làm gì nhọc công, chúng tôi đi hay ở là tùy cô, có dám cưỡng bách đâu, cô chỉ việc bảo chúng tôi đi là chúng tôi đi ngay kia mà (nhưng Sâm vẫn ngồi yên).

XUYỄN (tay vẫn giữ cánh cửa mở) — Vậy xin mời ông...

SÂM (vẫn thế) — Nhưng mà cô sẽ hối hận...

XUYỄN (diễn tiết, chạy lại trước mặt Sâm) — Vâng tôi sẽ hối hận, nhưng mặc tôi. Bây giờ thì xin các công để cho tôi nghỉ. Thế nào, các ông có đứng dậy hay không thì bảo.

SÂM — Nếu không...?

XUYỄN — Được rồi ! (Nâng chạy ra cửa)

SÂM (dừng dậy, chạy theo) — Vâng, thì chúng tôi xin chào cô. (Xuyễn quay lại) Nhưng trước khi đóng sập cửa vào mũi hai người lương-thiện đến cầu cứu nhà cô, xin cô biết cho rằng cô đã làm một điều đại ác...

XUYỄN — Vâng, tôi ác, và ngày mai tôi sẽ có thời giờ để hối hận...

SÂM — Vì cô đã nhẫn tâm giết chết một mạng người.

XUYỄN — Mạng người nào ?

SÂM (chỉ Minh) — Mạng anh Minh. Anh Minh sẽ chết đêm hôm nay, và tại cô, cô giết anh ấy.

XUYỄN — Tại tôi ? Sao lại tại tôi ? Tôi làm gì ông ấy ? Tôi có quen biết ông ấy bao giờ đâu ? Tôi làm thế nào mà giết ông ấy được ?

SÂM — Anh ấy sẽ tự vẫn.

XUYỄN — Sao lại bảo tôi là giết ?

SÂM — Vì cô có thể giữ anh ấy không tự-tử nữa.

XUYỄN — Rõ khéo ! Ông ấy tự-tử hay không thì có việc gì đến tôi mà tôi giữ ông ấy ? Mà tôi giữ thế nào được ?

MINH (lè nhẹ) — Phải, giữ thế nào được, mà giữ làm quái gì ! (Xuyễn quay lại ngạc nhiên, hơi có vẻ tin là thực) Sâm ơi, Sâm, thôi đi đi, đừng lồi thòi nữa. Tôi đã nhất định chết mà. Ai giữ được tôi...? Có phải không, cô Xuyễn, cô Xuyễn ngây thơ của tôi ?

XUYỄN — Ai là cô Xuyễn của ông ? Ai bảo ông là tôi ngây thơ ?

MINH — Ủ, ai... ai bảo... ai là... Ủ nhỉ... Nhưng, mà, nhưng mà... thôi, chào cô, cô ở lại mà vui... vui với dàn ngọt... với rượu nồng... Tôi đi đây... Bây giờ là mấy giờ rồi ? Gần ba giờ. Đến đúng ba giờ, tôi sẽ chết, cô ạ.

SÂM — Nhưng cô có thể ngăn anh ấy được.

MINH — Vô ích mà !

XUYỄN (nghi hoặc). — Các ông nói thực hay nói dừa đấy ?

MINH — Cô tin hay không, cũng được, tùy ý cô. Nhưng đằng nào thì đến ba giờ ruồi, tôi cũng sẽ tự tử, vì tôi đã quyết định (chàng lây ở trong túi một gói thuốc giờ lên : Cyanure de mercure?) Nếu là thuốc bắc thì sáng mai đúng mười giờ tôi sẽ lại chào cô, còn nếu là thuốc độc thì xin chào cô ngay bây giờ.

Xuyễn rùng mình, nét mặt đã sờ, ngực đập mạnh, hơi thở đã run. Nàng

HOTEL a CAFÉ DE LA PAIX

ENTIÈREMENT REMIS A NEUF

Changement de Propriétaire



Sa cuisine est réputée la meilleure du Tonkin. Le Restaurant de la Paix est le rendez-vous de la bourgeoisie annamite à qui le meilleur accueil est toujours réservé.

Repas soignés à partir de 1\$20
Chambres R. P. Bert — 1.50
Chambres dans Pavillons et Parc Splendide,
unique à Hanoi.

Charles GUILLOT, Propriétaire - Gérant

CINÉMA PALACE Từ thứ tư 15 đến thứ ba 21 Avril 1936

CHANSON AUTOEUR DU MONDE

Một phim rất hay, không những bài-trí đẹp, khéo léo và công phu — tích chuyện lại li ki, cảm động và nhất là được JOSEPH SCHMIDT, một tay danh ca có cái giọng hay nhất hoàn-cầu sắm vai chính, thật là một phim xem sướng mắt và nghe sướng tai...

NHỮNG TẦU MA

Chuyện ghê sợ đó xảy ra cách đây chừng được vài năm : một bọn cướp đại tài bên Mỹ đã làm mất tích cả một đoàn xe hỏa một cách bí mật không ai dò được ra lấy một mảnh may dấu vết. — Cách đó ít lâu, vì một sự tình cờ người ta tìm thấy những mảnh gỗ và sắt, di tích của đoàn xe hỏa bị hại năm xưa ở dưới đáy một cái hồ sâu. Mới đây cũng một chuyện kinh khủng như vậy vừa xảy ra ở Âu-châu do một bọn buôn lậu đỗ binh khí gây ra. Chúng đánh chết người bê ghi giữ việc qua cầu ; khi đoàn xe rầm rộ kéo đến thì cầu chưa quay lại thành thủ đoàn xe đâm nhào xuống sông... Muốn rõ tóm tắt chuyện đó, thi :

Từ thứ sáu 17 đến thứ năm 23 Avril 1936 xin lại CINÉMA TONKINOIS.

Un terrain dans la nuit

NHÀ THUỐC LÊ-HUY-PHÁCH

Tonkin — № 149, Phố hàng Bông — Hanoi

Một nhà thuốc có danh tiếng và tín nhiệm nhất xứ Bắc. Chủ nhân Lê-huy-Phách xem mạch thái-tổ rất tinh thông, đoán được sinh tử... Thuốc Lê-huy-Phách bào chế theo khoa học. Bất cứ bệnh gì, khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy-Phách đều khỏi cả.

MỘI ÂN HÀNH HAI CUỐN SÁCH

I. — Phong tình căn bệnh. — Nói rõ những bệnh phong tình, có chụp ảnh các vi trùng của những bệnh ấy.

II. — Hai bộ máy sinh dục. — Nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà và những bệnh thuộc về tinh khí của đàn ông, có chụp ảnh các bộ phận sinh dục.

Thực là hai quyền sách rất cần cho Nam, Nữ giới mà chưa từng nhà thuốc nào có đủ tài liệu khảo cứu ra. Ở gần mời lại lấy, ở xa gửi 0\$03 timbre imprimé hoặc hỏi xin ở các đại-lý.

Bệnh đàn bà

Huyết hư. — Da xám, mắt sâu, rứt đầu, chóng mặt, đau mỏi thân thể, buồn bã chân tay... Nhất là các bà bản tính huyết hư hoặc sinh nở nhiều lần tồn tại chân huyết và các cô tuy có hành kinh, nhưng huyết ra rất ít mà sắc huyết đậm, nhợt... đều vì khí huyết suy nhược mà làm các bệnh như vừa nói trên. Kíp dùng « Tự lai huyết » số 68, chỉ 1, 2 hộp là huyết xấu đòi được huyết tốt. Thực là phương thuốc Bồ huyết rất đích đáng. Dùng thuốc này, các bà các cô được trâm đường mẫn nguyên, thân thể khỏe mạnh, tai mặt hồng hào, gân xương mạnh mẽ. Giá 1\$00 một hộp.

KINH BẤT ĐIỀU

Kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc hai tháng một lần hay hai, ba lần trong một tháng mà huyết ra sắc tím nhợt... tức là kém huyết mà mắc bệnh bất điều. Dùng « Biều kinh bồ huyết » số 21, kinh được điều ngay lại bồi bổ thêm được chân huyết nữa. Giá 1\$00

BỆNH KHĨ HƯ

Bị di nọc bệnh lậu hoặc dương mai — ra chất nhầy, tiêu tiện khi trong, khi vàng, đau bụng nồi hòn, huyết ra xám, đen, cò khì lẫn mủ. Buồn bã chân tay, rứt đầu chóng mặt, mờ mắt, ủ tai... Dùng « Đoạn căn khí hư âm » số 37 (giá 1\$00) và « Tảo nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0\$50) chỉ 3, 4 hộp là thế nào cũng khỏi hẳn và lợi đường sinh dục về sau.

Trăm nghìn người đã ăn nhò hai thứ thuốc này mà có con nối hậu, mọi sự như ý. Có bệnh hỏi qua người đã dùng sẽ biết.

Các nhà đại-lý thuốc Lê-huy-Phách

Haiphong : Nam Tân, 100 Bonnal. Haikuong : Phú Văn, 3 Paul Doumer. Hongay : Hoàng dào Quý, 5 Rue des Théâtres. Nam-định : 28 Rue des Champeaux et 225 Maréchal Foch. Thái-bin : Minh Đức, 97 Jules Piquet. Langson : Lý xuân Quì, 10bis rue du Sel. Túyhòa : Nguyễn xuân Thiều. Quinhor : Trần văn Thăng. Huế : Văn Hòa 29 Paul Bert.

Vinh : Sinh-Huy 59 Phố Ga. Saigon : 109 Rue d'Espagne. Vientiane Phan thị Lộc rue Tafforin.

Lương Hữu thi vè mặt trầm ngâm, lai hình như lấy lam khoan khói được thấy kẻ thù bị khốn trong tay mình. Hình như nó thấy cái « hắp hối » của Lê Phong càng kéo dài ra nó càng vui thích... Rồi, chợt nghĩ ra một kế, hัน bật cười bảo một tên đồng đảng :

— Lấy riêm.
Tên đồng đảng lấy một bao riêm cầm ở tay.

— Đánh lên !
Tên kia theo đúng như lời.

— Cầm ngang que riêm để giữ cho nó cháy đến hết. Que riêm ấy tức là những phút cuối cùng của Lê-Phong đấy.. Kia, nó đang cháy, nó cháy mãi, đến lúc nó tắt thì một cái bấm máy, một tiếng « tách », thế là hết đời nhà phóng viên...

Phong, như trong giấc mơ, nhìn ngọn lửa kia như nhìn thấy cái chết của mình.

Que riêm ngắn dần, trước còn một nửa rồi còn một phần ba, rồi sau chỉ còn là một điểm sáng rất nhỏ, rất yếu, chỉ chực tắt.. Rồi sau cũng, tắt hẳn.

Ngón tay trên khuy máy vừa bấm xuống được chừng non nửa phút, thi Lê Phong, mặt tái mét, ngã rũ xuống, đầu gục bên chân phản, hai mắt nhắm nghiền.

— Thế là xong.

Đó là lời Lương Hữu nói lên trước hết.

— Bây giờ đến nhà con Loan. Trước ba giờ đêm nay mọi việc phải xong cả !

Gióng nói nghe quả quyết lạnh lùng như một câu truyền lệnh. Máy tên đồng đảng rầm rập nghe theo. Chúng không nói nửa lời, đưa mắt nhìn cái thây chết một lần cuối cùng, rồi yên lặng đi ra. Lương Hữu thong thả bước ra sau, điềm nhiên như người ra khỏi hàng cao lâu, một mẫu thuốc lá vẫn phì phèo cháy ở một bên mép.

(còn nữa)

Thể Lư



Sau khi Áo hủy hiệp ước Versailles

Vienne 6-4. — Anh không tổ ý phản kháng, cho rằng việc đó sẽ làm giảm thế lực của Hitler ở Âu-châu. Ý tỏ ý hoan nghênh. Nhưng tiền đồng minh (Lô-mã-ni, Nam-tu-lap-phu, Tiếp-khắc) hết sức phản đối, nói sẽ đưa việc này ra trước hội Q.L.

Pháp trả lời Đức

Pháp đã đề trình một bản đề nghị trong có nói : Pháp muốn tránh nhiều việc không hay nên cũng chiều lòng nhõ hội Q.L. phản xú và cùng các nước ký hiệp ước Locarno tìm phương pháp hòa giải... và nói : « Đức không chịu đem việc hủy hiệp ước Locarno ra trước tòa án trong tài quốc tế La Haye là đã tỏ ra kém lý... Tuy không nói dứt khoát, Đức lờ ra ý từ chối lập một giải đất trung lập quốc tế tạm thời ở Rhénanie. Còn về việc xây chiến lũy, pháo đài ở miền ấy, Đức không nói sao cả. Đức bằng lòng không tăng thêm quân ở miền ấy, nhưng các nước khác cũng phải theo the mới được. »

❸

Xét bản trả lời (bản đề nghị thứ hai) của Đức

Londres 10-4. — Đại biểu các nước ký hiệp ước Locarno đã họp. Ông Eden yêu cầu hội nghị bởi Đức cắt ghĩa rõ ràng ý muốn của Đức về nhiều khoản như ký hiệp ước trường trại, đòi đồng quyền v.v. Khi nào hội nghị nhận được bản trả lời chính thức của Đức, hội nghị lại sẽ họp.

Việc Đông phi tại hội Quốc Liên

Genève 9-4. — Ông Eden đã khẩn khoản với Ethiopia thương thuyết thẳng với Ý-dai-ly. Ethiopia đã nhận lời, nhưng yêu cầu có mỗ người chứng kiến làm chủ tịch 13 nước.

Ông Eden muốn mời ngay hai nước thôi ngay việc binh đao và thương thuyết luôn, nếu không, Anh sẽ hành động lấy. Ông Flandin cãi lại rằng : « Cần nhất là cuộc thương thuyết có kết quả :

TÌM THẤY CỦA

Người ta sống ở đời không gì sung-sướng bằng được khỏe mạnh luôn, người đang có bệnh, hoặc thân thể yếu đuối, được thuốc hay, khỏi bệnh, thấy khỏe mạnh, tức cũng như là đã mất của mà lại tìm thấy, sự sung sướng kẽ sao cho xiết; tiền của để tim, thuốc hay khó kiếm, dùng thuốc không phải đường, không những là không khỏi bệnh mà lại còn hại cho thân thể nữa. Bởi vậy, bản hiệu chế ra thứ rượu « Cáp-Kẹ Hồ-Cốt » là một thứ rượu thuốc của bả hiệu đã từng nghiên cứu trong hơn 20 năm chuyên dùng cao hồ-cốt, cáp-kẹ, xương bim-bip, sâm, nhung, kỳ, quế thường hảo hạng chế ra, bắt kỳ nam, phụ, lão, ấu, ai đã dùng qua, cũng công nhận rằng thứ rượu này rất là kinh nghiệm. Nhà Đoan đã khám nghiệm thứ rượu này dùng vệ sinh, ngày 1 Mars 1935 đã cho phép bản hiệu chế tạo ra để bán. Thứ rượu « Cáp-Kẹ Hồ-Cốt » này chuyên trị các bệnh : Đàn ông, đàn bà, trung phong, mèo mõm, hàn thán bất loại, đau lưng, đau xương, đau bụng, đau bụng kinh niên, đau tức, đau xuyên ra sau lưng, sau vai phong tê, thử thấp. Đàn ông : liệt dương, phát thận, tinh khí, bất cố. Đàn bà : sản mòn Đàn bà, con gái : Kinh nguyệt bất điều khí hư, huyết hư, sinh ra xanh xao giàn yếu, gần đến ngày kinh hay đau bụng, chóng mặt; dùng thứ rượu này thì được béo tốt khỏe mạnh, đàn ông thì tráng dương cường khí, đàn bà thì kinh điều, điều, huyết tốt, thai sinh giài, đàn bà mới đẻ uống một chai, thì đổi máu xấu sinh máu tốt, trông thấy đỡ dangay thật rất là thần hiệu, các quý khách ai có dùng qua mới biết bản hiệu không dám nói sai.

Giá bán mỗi chai lớn 01.80 là 1\$80 — Chai nhỏ

01.40 là 1\$00 — Chai nhỏ 01.20 là 0\$50.

Sáng một chén, tối một chén, kiêng nước độ 2 giờ sẽ uống và kiêng cù cải, rau cải.

QUẢNG-ĐỒNG-TỈNH BẢO-DA-HOAN kính-cáo

TIỀM CHÍNH: Bảo-Da-Hoan, Quảng-Đồng tỉnh.

TÔNG-DẠI-LÝ: Bảo-Tâm-Chai, 13 phố Chính Đáp-cầu, (13 rue principale).

CÁC CƠ-ĐIỂM: Bảo Nhuận Thành, số nhà 5 phố Hàng Cháo (1 rue Formose). Mỹ Chân Tường, nhà số 88 phố Hàng Cát (88 rue Maréchal Pétain). Khuang An, nhà số 50 phố Tân gian (50 avenue de Be gique). Namdinh : Hạnh Mậu nhà số 215 phố Khách (215 rue Maréchal Foch) Son-tây : Ích Sinh Đường, phố Cửa Tả. Bacninh : Gia Hưng Đường, ngõ rạp hát phố Tiên an. Hoàng hoa y viện, nhà số 200 phố Tiên an. Đầu Hòa y quán nhà số 67 phố Ninh xá. Thaibinh : Madame Phan Lung, n° 9 Phố Nguyễn duy-Hàn PhuLang-thuong : Vĩnh Đồng Thái. Thainguyen : Vĩnh Hòa, phố Chợ.

Bản hiệu lại mới mua được 9 bộ xương hổ, 2 bộ xương sơn-dương, 1 bộ xương gấu, nấu thành hơn 6.0 lạng cao, bán tại tổng Đại-lý của bản hiệu tại phố Chính Đáp-cầu, số nhà 13, giá bán mỗi lạng là 4\$00. Xin mời các quý khách chiêu cối mua giúp cho, bản hiệu xin cam đoan rằng cao thật, nếu các quý khách dùng không được công hiệu gửi trả lại, bản hiệu xin trả lại tiền.

BAO-DA-HOAN CHỦ-NHÂN KÌNH-CÁO

Ông Eden yêu cầu hai địch quốc đứng dừng hoi độc nữa và xin mở cuộc điều tra về những thủ đoạn tàn bạo ở mặt trận.

Ý có dùng hơi độc

Genève 10-4. — Có tin rằng các nhân viên coi kênh Suez đã nhận thấy tàu ý chở qua 200 tấn hơi độc.

Phổ thông giáo dục

Huê. — Bộ Giáo dục định sẽ tổ chức tại các tỉnh nhau; thư viện, những lớp học cho người lớn, những buổi diễn thuyết và chiếu bóng về việc học.

Ngân sách Nam triều

Huê. — Số tiền hàng năm 2 triệu đồng do chính phủ Bảo hộ cấp cho chính phủ Nam-triều sẽ không phải trừ 10%, theo sắc lệnh Laval.

Vàng Sầm-son

Huê. — Vàng tìm được ở Sầm-son trị giá vào khoảng 6 vạn đồng sẽ thuộc hẳn về Nam-triều và để vào kho lưu-trữ. Còn hai khẩu súng thần công, thì một khẩu để ở Bảo tàng Khải-Định ở Huê, một khẩu để ở trường Bác-cô Hanoi.

Sẽ cải chính triều phục

Huê. — Chánh phủ Nam triều đang dự định cải triều phục của các viên chức cho có vẻ tân thời mà không trái với cựu-chế trong những ngày lễ.

TIN BUỒN

Bản-báo được tin

CỤ LÊ VÂN ĐÌNH

Tuần phủ chí sĩ

thân phụ ông Lê-vân-Nham, nhạc phụ ông Thụy-ký và ông Trần khánh Giur đã mệnh chung ở Dịch-diệp (Nam-định) ngày 7 tháng tư.

Xin có lời thành thực chia buồn cùng ông Nham, ông bà Thụy-ký, và ông bà Trần-khánh-Giur.

BÀ LÊ DƯ

húy Phan thị Giệm

nội tướn; Ông Lê Dư, mới mệnh chung ở Hanoi, 12 Bovet, ngày 11 Avril.

Xin có lời thành thực chia buồn cùng các ông Lê Dư, Phan Khôi và Vũ ngọc Phan.

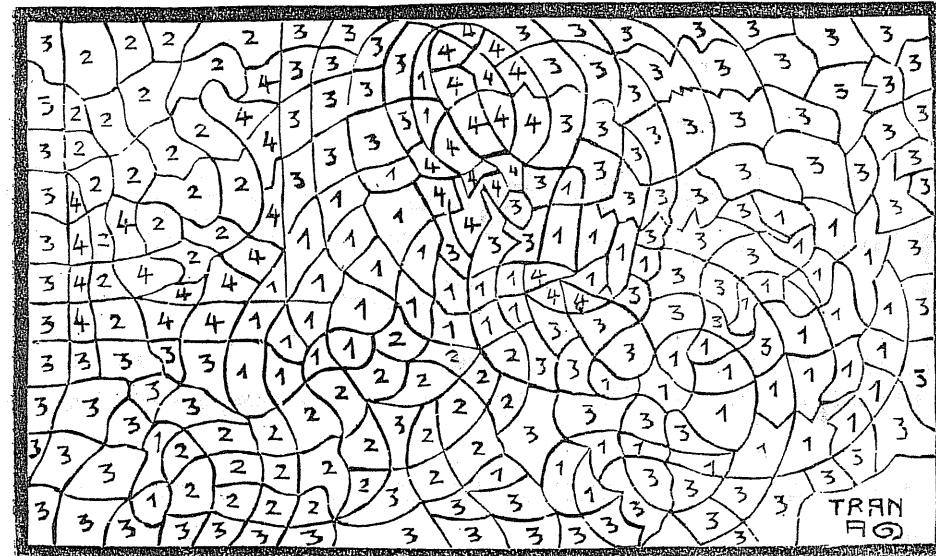
P. H.



Cần nhiều thiếu nữ làm xiếc

Nhờ ơn Đồng-bảo tán trợ, sau khi kỷ niệm nhì thập chu niên của xiếc Việt-Nam, bản phuường đã mua rất nhiều: sư tử, hổ, báo, gấu, voi, sơn cát, hổ ly, trâu, bò, lừa, ngựa, v.v. luyện tập toàn trò mới lạ! Nay bản phuường cải cách thêm, đang luyện tập một đoàn vũ nữ, theo lối các chị em Âu Mỹ. Nhận dịp này, cô nào có giáng điệu và sắc, mà tuổi từ 15 cho đến 22 là cùng, muốn trở nên một ngôi sao trong nghệ thuật, nên lại ngay trại xiếc Việt-Nam ở Ngọc-Hà mà hỏi điều lệ, đã có viên Quản-ly thương lượng.

TẠ DUY HIỀN lai cáo



Ông Hoàng-hữu-Huý đang làm gì? Muốn biết các bạn hãy tô vào các ô theo thứ tự sau này: 1 đen, 2 đỏ, 3 xanh, 4 đê trắng.

TRÙ TUYỆT BỊNH SIÈNG

SIÈNG Hiệu NHÀNH-MAI

Ai dùng thuốc này không hết bệnh, của một tôi thường mười, và dám làm giấy cam-doan cho mỗi vị dùng thuốc HAY VÔ SONG GIÁ 0\$30. Bịnh sièng uống thuốc này vào thi hết liền (ky-thai). Qui vị mặc phải chứng bịnh sièng. Đầu đau lâu, đầu nặng thế nào, dùng đến thuốc này trừ tuyệt bịnh, hiệu nghiệm như thần. Chứng sièng sinh ra bởi đầu lạnh đóng trong lỗ phổi, phổi không thông hơi thở khó khăn. Đầu lạnh càng nhiều, hít lỗ phổi, thì hơi thở càng khó khăn mệt nhọc. Người bịnh hít rít khó chịu và cứng. Người yếu sirsé gấp lúc đầu nhiều phải bị nghẹt, thở không kịp phải chết đói. Vậy khi sièng, bắt luận đau lâu hoặc mới phát đầu nặng nhẹ thế nào, dùng đến thuốc này hiệu nghiệm như thần, uống vào, cầm hạ, hết sièng tức thời. Khắp nơi có bán, nơi chỗ đại-lý NHÀNH-MAI. Mua sỉ do nơi nhà thuốc NHÀNH-MAI 298 Paul Blanchy boite postale N° 63 SAIGON.

Giá mỗi ve 0\$30

Hanoi : do noi Nguyễn-ván-Búc 11 rue des Caisses
Huê : Viễn-Bé, 11, quai de la Susse
Phnompenh : Huynh-Tri 15, rue Ohier
Vientiane : Lê-xuân-Mai (Âu-Ba)
Vinh : Vinh-hưng-Tường 77, rue Sarrant

VIỆC PHÁP LUẬT

Nhà cõ-văn pháp-luật
chuyên môn phổ hàng
Gia. Luật khoa cù-
nhân nay & :
SỐ 83
PHỐ QUAN THÁNH
HANOI
(av. Gd. Bouddha)

Việc kiện cáo, đơn
tử, hợp đồng, văn
tự, chia của v.v..

GIỜ TIẾP KHÁCH :

Buổi chiều từ 5 giờ đến 7 giờ

Buổi tối từ 8 giờ đến 9 giờ

FUNDEZIE JUB
DU NE FUMEZ PAS
Le paquet vert 0\$06

LE TEMPS VOUS ATTAQUE COTY VOUS DÉFEND

Pour rester
jeune

Pour plaisir
toujours

Son traitement de Beauté, moderne
complet, rapide, simple, efficace

10 minutes le matin.

10 minutes le soir.

AGENTS :
L. RONDON & Co LTD
18, Bd Dong Khanh, Hanoi

VIEN-DÔNG TỒN TÍCH HỘI

Của Hội tư - bản SEQUANAISE thành Ba-lê lập nên
Công-ty vò danh hàn vốn 4.000.000 phật-lăng, một phần tư đã góp với
Công-ty hành - động theo chí - dù ngày 12 tháng tư năm 1916

Đăng-ba Hanoi số 419

Món tiền lưu - trữ (Tỉnh) 440.586 \$ 57 đế Hội hoàn vốn lại
đến ngày 31 Décembre 1934 cho người đã góp).

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng - cục ở HANOI 32, Phố Paul-Bert. — Giấy nói số 392

Sở Quản-ly ở SAIGON 68, đường Charner. — Giấy nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng Mars 1936
Mở vào ngày thứ hai 30 MARS 1936 hồi chín giờ sáng
tại sở Quản-ly ở số 68 đường Charner, Saigon, do ông SOUBRIER Đại-ly số máy

Spi Bắc-Kỳ, bà CORDIER và bà RIGAUD dự-toa

Những số trúng	Danh sách các người trúng số	Số tiền hoàn lại
Lần mở thứ nhất: hoàn vốn bội phần		
Những số đã quay ở bánh xe ra: 958-5.608		
Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn		
Những số đã quay ở bánh xe ra: 2707-816-804-2556-1.262 1959-995-2717-2.082-2.635-641-1.644-2.842-1.009-1.138-1.727		
2.707 Bà VU TH - THUOC, buôn bán ở phố hàng Đầu, Hanoi.	1.000\$00	
6.804/2 Bà NGUYEN-THI-HIEU, bán Thịt bò ở phố Thị-Chung, Bắc-ninh	200.00	
1/4 M. TRUONG THANH-HUNG, Sadec	200.00	
16.959 M. TRAN-VAN-CANH, Thủ-ky ở Tòa-án, Saigon.	200.00	
18.995 M. NGUYEN-HUU-BINH, tài-xế ở Liên-thanh et Cie, phố cửa Bac, Hanoi.	200.00	
23.717 Bà PHAM-DUC-DAU, ở Phủ-Liễn, Kiên-an.	200.00	
26.082 M. LORI HOLARY, đồn-diện ở Pleiku (Laos) (P.U.)	298.00	
30.641 M. NGO-DINH-TUC, buôn-bán Quang-Yen	200.00	
33.842 Bà HONG-TI-LOC, 40 phố Tòng-Đốc Phượng, Cho-Lon.	200.00	
43.133 M. Jean FAUVET, 12-bis Amiral Beaumont Haiphong	200.00	
46.727 Phiếu này chưa phát hành.		
Lần mở thứ ba: khởi phái đóng tiền tháng		
Những người có tên sau này trúng số được linh phiếu miễn trừ, trị giá kê ở cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ hai	Cột thứ nhất	Cột thứ hai
5.369/B M. NGUYEN-VAN-MEO, giáo-học trưởng Pétrus-Ky Saigon	500\$00	278.50
6.826 M. Eugène Le BRIS Thanh-trai nha Học-chánh Hué (P.U.)	1000.00	1.440.00
17.245 M. NGUYEN-DUY-LANG, Sở Lục-lộ Thai-Nguyên.	200.00	108.60
23.737 M. LE-PHAN, linh-lệ Phủ Anh-son Đà-luong, Vinh.	200.00	107.20
35.119 Père THIEN, huu-tri, Phủ Anh-son Đà-luong, Vinh	200.00	104.40
38.094 M. Georges LARTIGUE, nha Thuong-chinh, Haiphong	200.00	102.80
43.963 M. NGUYEN BA, sở Thuong-chinh, Tourane.	200.00	100.40
46.770 Phiếu này chưa phát hành		

Những kỳ số sau định vào ngày 29 Avril 1936, hồi 9 giờ
sáng tại sở Tổng-cục ở số 32 phố Tràng-Tiền Hanoi

Hội-đồng-kinh-doanh-viêt-nam

Hội